

**PHỤ LỤC**

**Kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ mười tám  
HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(kèm theo Báo cáo số 657 /BC-UBND ngày 02 /12/2023 của UBND tỉnh)*

Trước và sau kỳ họp thứ mười tám HĐND khóa XVII, Thường trực HĐND tỉnh đã tổng hợp và đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết 56 ý kiến, kiến nghị của cử tri. Đến thời điểm báo cáo, UBND tỉnh đã giải quyết xong 28 kiến nghị, đang giải quyết 28 kiến nghị. Kết quả giải quyết cụ thể từng ý kiến, kiến nghị như sau:

**I. KIẾN NGHỊ ĐÃ GIẢI QUYẾT XONG (28 kiến nghị)**

**1. Kiến nghị về lĩnh vực nông nghiệp nông thôn (06 kiến nghị)**

*(1) Cử tri xóm Lũng Soóc, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng kiến nghị đầu tư xây dựng đập Lò Nghè, xã Gia Lộc;*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp kiểm tra thực tế theo kiến nghị của cử tri. Qua kiểm tra, xác định trên địa bàn xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng không có công trình cũng như không có địa danh tên Lò Nghè, do đó không có cơ sở để giải quyết.

*(2) Cử tri xóm Lũng Soóc, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng kiến nghị hỗ trợ kinh phí cho công việc quản lý, bảo vệ cây gỗ Nghiến thuộc nhóm IIA (nhóm gỗ quý bị cấm khai thác).*

Qua kiểm tra, vị trí cây gỗ Nghiến theo kiến nghị được quy hoạch rừng sản xuất thuộc khu vực vùng 1. Đối chiếu quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 thì không thuộc đối tượng được hỗ trợ, theo quy định trên chỉ hỗ trợ cho các đối tượng là rừng đặc dụng, rừng phòng hộ. Vì vậy không có cơ sở xem xét hỗ trợ kinh phí như kiến nghị của cử tri.

*(3) Cử tri huyện Tràng Định kiến nghị tỉnh quan tâm tăng phân diện tích cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp (do Tràng Định và Bình Gia là 2 địa bàn có diện tích rừng tự nhiên cao so với các huyện khác trong tỉnh).*

Việc cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi phải bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định tại khoản 3, điều 8, Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định các biện pháp lâm sinh: “Đối tượng quy định tại Điều này là rừng sản xuất: diện tích tối đa được cải tạo một lần không quá 50 ha trong một tiểu khu

rừng; khi cây trồng trên diện tích cải tạo đủ tiêu chí thành rừng, mới được thực hiện ở diện tích rừng khác trong cùng tiểu khu”.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 09/11/2022 về thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 -2030 (viết tắt Kế hoạch số 231/KH-UBND), theo đó tại Kế hoạch số 231/KH-UBND:

Giai đoạn 2023-2025, chỉ tiêu giao cho các huyện như sau: Trảng Định: 1.950 ha (bình quân 660 ha/năm); Bình Gia 1.950 ha; Văn Quan: 900 ha; Bắc Sơn: 600 ha; Văn Lãng: 1.500 ha; Lộc Bình: 300 ha; Đình Lập 1.050 ha; Cao Lộc 120 ha; Chi Lăng: 600 ha;

Giai đoạn 2026-2030, chỉ tiêu giao cho các huyện như sau: Trảng Định: 3.300 ha; Bình Gia 3.250 ha; Văn Quan: 1.500 ha; Bắc Sơn: 1.000 ha; Văn Lãng: 2.500 ha; Lộc Bình: 500 ha; Đình Lập 1.750 ha; Cao Lộc 200 ha; Chi Lăng: 1.000 ha.

Như vậy chỉ tiêu cải tạo rừng giao cho huyện Trảng định, Bình Gia đã cao hơn các huyện khác, phù hợp với hiện trạng rừng sản xuất là rừng tự nhiên có khả năng tự phục hồi hiện có của huyện Trảng Định và Bình Gia.

Đến nay đã tiếp nhận lập 510 hồ sơ, với tổng diện tích 1.235 ha đề nghị nghị cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi gửi Hội đồng thẩm định của huyện, trong 396 hồ sơ đã tổ chức thẩm định chỉ có 32 hồ sơ đủ điều kiện thẩm định, diện tích đủ điều kiện cải tạo khoảng 19,1 ha.

Để tổ chức triển khai thực hiện cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn huyện Trảng Định đảm bảo thực hiện được hết chỉ tiêu giao, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị UBND huyện Trảng Định tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân trình tự, thủ tục thực hiện cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các hộ gia đình, cá nhân khi có nhu cầu cải tạo rừng. Đến hết năm 2025, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện giai đoạn 2023-2025, đến hết năm 2025 huyện Trảng Định thực hiện được hết chỉ tiêu được giao của giai đoạn 2023-2025, căn cứ vào hiện trạng rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi của huyện có đến tại thời điểm báo cáo, UBND tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh chỉ tiêu tại Kế hoạch số 231/KH-UBND cho phù hợp với thực tế, đảm bảo đến năm 2030 toàn tỉnh thực hiện cải tạo rừng đạt 24.000 ha.

**(4) Cử tri huyện Đình Lập kiến nghị cấp trên sớm có hướng dẫn cho người dân cải tạo rừng tự nhiên nghèo kiệt thành đất rừng sản xuất để người dân canh tác.**

Thực hiện Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 9/11/2022 của UBND tỉnh, ngày 30/11/2022 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Hướng dẫn số 14/HD-SNN về thực hiện cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn

2022 - 2030; được sửa đổi, bổ sung tại Hướng dẫn số 08/HD-SNN ngày 16/6/2023. Theo đó, đã hướng dẫn cụ thể về nội dung biện pháp cải tạo, thành phần hồ sơ, trình tự lập hồ sơ thẩm định, phê duyệt; mẫu hồ sơ thẩm định của phòng chuyên môn cấp huyện và các vấn đề cần lưu ý khi thẩm định.

Đề nghị UBND huyện Đình Lập chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu kỹ lưỡng Hướng dẫn số 14/HD-SNN ngày 30/11/2022, Hướng dẫn số 08/HD-SNN ngày 16/6/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kịp thời hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp thực hiện trình tự, thủ tục đúng theo quy định của pháp luật.

*(5) Cử tri xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng kiến nghị xem xét về mật độ cây keo chủ, bà con nhân dân trồng thực tế là 12 cây/m<sup>2</sup> để đảm bảo chất lượng mầm giống và giảm thời gian làm cỏ, tuy nhiên tỉnh quy định trồng theo mật độ 5,5 cây/m<sup>2</sup> là không hợp lý, đề nghị tỉnh xem xét để phù hợp với thực tế.*

Theo Quyết định số 2980/QĐ-BKHCN ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia, trong đó có: Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8760-1: 2017 về Giống cây lâm nghiệp - Vườn cây đầu dòng- nhóm các loài cây Keo và Bạch đàn, quy định vườn cây đầu dòng phải đáp ứng các yêu cầu sau: “Cự ly cây trồng: cây cách cây 0,3 ÷ 0,5 m; hàng cách hàng: 0,6 ÷ 0,8 m” (tương đương với mật độ từ 25.000 - 55.555 cây/ha hoặc 2,5 cây/m<sup>2</sup> đến 5,5 cây/m<sup>2</sup>). Như vậy, việc quy định áp dụng mật độ cây keo giống 55.000 cây/ha (5,5 cây/m<sup>2</sup>) hiện nay được thực hiện đúng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8760-1:2017.

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8760-1: 2017 được quy định trên cơ sở kết quả nghiên cứu các quy trình nhân giống của các nhà khoa học, viện nghiên cứu trên cả nước, với mục đích tạo ra cây giống tốt, đạt tiêu chuẩn, mang lại hiệu quả kinh tế cao trong sản xuất. Chính vì vậy, việc áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật về mật độ trong sản xuất giống cây Keo là cần thiết để nâng cao chất lượng giống từ đó góp phần nâng cao năng suất và chất lượng rừng trồng trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay trên địa bàn huyện Hữu Lũng phần lớn là sản xuất giống cây lâm nghiệp tự phát chưa thực hiện theo các quy định hiện hành. Để công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp đảm bảo theo quy định của pháp luật, đề nghị UBND huyện Hữu Lũng chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sản xuất giống cây lâm nghiệp (vườn cung cấp hom đối với cây Keo, Bạch Đàn) thực hiện theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8760-1: 2017, Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp; Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 Quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính, công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp; Công văn số 445/UBND-KT ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp theo Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ, nhằm đảm bảo cây con giống sản xuất đạt chất lượng, nâng cao năng suất chất lượng rừng trồng.

(6) *Cử tri xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng kiến nghị sớm hoàn thành công trình nước sạch tại xã Yên Bình để người dân trên địa bàn được sử dụng vì công trình đã được xây dựng từ năm 2018.*

Công trình Cấp nước sinh hoạt xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 2435/QĐ-UBND ngày 30/11/2018, bắt đầu triển khai thi công từ ngày 28/12/2018, đến ngày 20/7/2020 công trình đã hoàn thành các hạng mục theo thiết kế và đã tạm bàn giao cho UBND xã Yên Bình để quản lý vận hành.

Trong quá trình vận hành để phù hợp với tình hình thực tế, điều chỉnh hạng mục công trình do ảnh hưởng từ thi công cải tạo sửa chữa nâng cấp tuyến đường ĐT244, chủ đầu tư tiếp tục phối hợp với các bên liên quan rà soát, trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung nhiều hạng mục công trình. Trên cơ sở các Quyết định của UBND tỉnh (Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 11/11/2020, Quyết định số 1934/QĐ-UBND ngày 27/9/2021) chấp thuận phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các hạng mục công trình, di chuyển và sửa chữa đường ống liên quan thi công cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐT244, chủ đầu tư đã chỉ đạo nhà thầu tiếp tục thi công hoàn thiện các hạng mục điều chỉnh bổ sung từ tháng 12/2020 đến tháng 5/2023<sup>1</sup>. Trong thời gian thi công các hạng mục điều chỉnh, công trình cấp nước tạm ngừng cấp nước để thực hiện thi công.

Ngày 27/10/2023, Công trình cấp nước sinh hoạt xã Yên Bình, huyện Hữu Lũng đã được Sở Xây dựng chấp thuận kết quả nghiệm thu tại thông báo số 316/TB-SXD ngày 27/10/2023. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo Chủ đầu tư tổ chức bàn giao công trình cho UBND xã Yên Bình để quản lý, vận hành, cấp nước cho người dân vùng hưởng lợi từ dự án ngay trong đầu tháng 11/2023.

## **2. Kiến nghị về lĩnh vực giao thông (06 kiến nghị)**

(1) *Cử tri xã Khánh Xuân, huyện Lộc Bình phản ánh việc thi công dự án nâng cấp cải tạo Quốc lộ 4B làm sạt lở xuống ruộng, vườn của người dân và làm hư hỏng đường bê tông vào thôn. Cử tri đề nghị đơn vị thi công có biện pháp khắc phục việc sạt lở, tu sửa hoặc làm mới đường giao thông vào thôn.*

Ngày 26/7/2023, Ban Quản lý đầu tư xây dựng tỉnh đã chủ trì mời các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường xem xét các nội dung kiến nghị. Kết quả như sau:

- Đối với kiến nghị về việc thi công dự án Cải tạo, nâng cấp QL.4B làm sạt lở xuống ruộng, vườn của người dân: Trong quá trình thi công xây dựng dự án Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700 đến Km18), một số thửa ruộng của nhân dân nằm tiếp giáp với dự án đã bị đất đá từ công trình xô sạt và theo dòng nước (khi trời mưa) chảy xuống các thửa ruộng làm bồi lấp và hư hỏng

<sup>1</sup> Bổ sung các tuyến ống cấp nước với chiều dài 1.890m, bổ sung 100 đồng hồ đo nước, điều chỉnh tuyến ống N1,N1.1 từ chôn dưới đất thành treo trong lòng rãnh thoát nước của đường giao thông; Hoàn thành điều chỉnh vị trí trạm bơm nước thô, xây dựng Trạm biến áp mới có công suất 31,5KVA để đảm bảo cấp điện cho công trình đến tháng 12/2021; Di chuyển 801 m đường ống nằm trong hành lang bảo vệ kết cấu đường bộ tuyến đường ĐT244 từ tháng 9/2021 đến tháng 12/2021; Di chuyển và sửa chữa 8.000 m đường ống nằm trong hành lang bảo vệ kết cấu đường bộ tuyến đường ĐT244 từ tháng 9/2022 đến tháng 5/2023.

một phần hoa màu trên các thửa ruộng. Sau khi nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã mời đơn vị bảo hiểm của dự án, chính quyền địa phương, đơn vị thi công đi hiện trường xác định thiệt hại và trách nhiệm các bên liên quan đối với việc xô sạt đất đá lên các thửa ruộng của các hộ dân trên địa bàn xã Khánh Xuân, huyện Lộc Bình: Kết quả từ năm 2022 đến ngày 17/7/2023 đơn vị bảo hiểm đã chi trả cho người dân bị sạt lở 231 triệu đồng (28 hộ gia đình ảnh hưởng), đơn vị thi công đơn vị thiết kế đã hỗ trợ cho các hộ dân số tiền 63,9 triệu đồng (10 hộ gia đình ảnh hưởng). Đến thời điểm 17/7/2023 không còn ý kiến phản ánh, kiến nghị về việc bị ảnh hưởng do quá trình thi công dự án Cải tạo, nâng cấp QL.4B tại địa bàn xã Khánh Xuân, huyện Lộc Bình.

- Đối với kiến nghị hư hỏng đường bê tông vào thôn: Tại buổi kiểm tra ngày 26/7/2023, các bên tham gia không phát hiện vị trí công trình nào bị hư hỏng như ý kiến kiến nghị của cử tri, phía UBND xã Khánh Xuân cũng cho biết trên địa bàn xã không có vị trí công trình nào bị ảnh hưởng như nội dung kiến nghị và không nhận được đơn kiến nghị nào với nội dung như trên.

*(2) Cử tri xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng kiến nghị tiếp tục quan tâm, xem xét đặt biển báo nguy hiểm giao thông trên trục đường ĐT.243 từ xã Yên Thịnh đi xã Hữu Liên, kiến nghị đã được Sở Giao thông vận tải có Báo cáo số 502/BC-SGTVT ngày 25/02/2022 về kết quả giải quyết ý kiến cử tri sau kỳ họp thứ Bảy HĐND khóa XVII đã ghi nhận "Tuyến đường 243 qua thôn Diễn đoạn ngã ba vào phân trường Mầm non và đoạn từ ngã ba vào Nhà Văn hóa thôn Diễn theo kiến nghị của cử tri, trong thời gian tới, Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục rà soát và bổ sung các biển báo phù hợp, đảm bảo an toàn giao thông cho người dân trong khu vực" nhưng đến nay chưa triển khai thực hiện.*

Qua kiểm tra thực tế, ngã ba đoạn rẽ vào phân trường mầm non (cũ) và Nhà văn hóa thôn Diễn có lý trình tại Km11+800, ĐT.243; đến thời điểm hiện tại, phân trường mầm non đã chuyển địa điểm về khu vực trung tâm xã Yên Thịnh, không còn nằm trên đoạn rẽ từ đường tỉnh ĐT.243.

Về việc bổ sung biển báo giảm tốc độ tại đường rẽ vào Nhà văn hóa thôn Diễn: Hiện nay Sở Giao thông vận tải đang chỉ đạo các đơn vị tập trung nhân lực, máy móc triển khai thi công công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km11+700 - Km22+900, ĐT.243 được phê duyệt tại Quyết định số 155/QĐ-SGTVT ngày 13/4/2023. Theo hồ sơ thiết kế, trên tuyến có bổ sung biển cảnh báo khu vực đông dân cư (biển R420) tại Km11+722,35 (phía trước đường rẽ vào Nhà văn hóa thôn Diễn). Công trình dự kiến hoàn thành trong tháng 11/2023.

*(3) Kiến nghị xem xét đoạn cống thoát nước cạnh đường ĐT.243 ở khu vực ngã ba chợ xã Yên Thịnh.*

Qua kiểm tra thực tế hiện trường, đoạn cống thoát nước khu vực ngã ba chợ xã Yên Thịnh thuộc lý trình Km12+00 trên tuyến ĐT.243. Hiện trạng không có rãnh dọc thoát nước, gây ô nhiễm môi trường.

Hiện tại, Sở Giao thông vận tải đang chỉ đạo các đơn vị tập trung nhân lực, máy móc triển khai thi công xây dựng công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km11+700 - Km22+900, ĐT.243 được phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 155/QĐ-SGTVT ngày 13/4/2023 của Sở Giao thông vận tải. Công trình dự kiến hoàn thành trong tháng 11/2023. Theo hồ sơ thiết kế được duyệt, tại vị trí cử tri kiến nghị sẽ bổ sung hệ thống rãnh thoát nước có nắp đậy.

*(4) Cử tri huyện Trảng Định; xã Đình Lập, huyện Đình Lập kiến nghị sớm ban hành cơ chế chính sách huy động nguồn lực xã hội cùng sự hỗ trợ một phần của ngân sách nhà nước để đầu tư cầu dân sinh phục vụ nhân dân đi lại thuận tiện, an toàn, phát triển kinh tế. (5) Cử tri xã Chi Lăng, xã Chí Minh, huyện Trảng Định kiến nghị quan tâm đầu tư xây dựng cầu dân sinh trên đoạn đường liên xã từ Xe Lán, xã Chi Lăng đến Bản Ca, xã Chí Minh. (6) Cử tri xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng đề nghị khảo sát xây dựng lại cầu tại thôn Pác Bó (trước đây người dân tự làm cầu tạm để đi lại, nay đã hỏng)*

Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông vận tải tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024-2030. Nghị quyết sẽ được HĐND tỉnh xem xét tại kỳ họp cuối năm 2023. Sau khi được thông qua, UBND tỉnh sẽ tập trung tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

### **3. Kiến nghị lĩnh vực tài nguyên môi trường (05 kiến nghị)**

*(1) Cử tri phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn kiến nghị các cơ quan chức năng có quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với tiềm năng phát triển kinh tế của tỉnh, tránh việc gây lãng phí tài nguyên đất, ưu tiên phát triển các khu công nghiệp để thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh.*

*- Kiến nghị về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với tiềm năng phát triển kinh tế của tỉnh, tránh việc gây lãng phí tài nguyên đất: Theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành, hệ thống quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất bao gồm có: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quốc gia; Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất an ninh (Điều 36 Luật Đất đai năm 2013, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật số 35/2018/QH14); theo đó, không còn Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh; trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện do UBND cấp huyện thực hiện (Điều 42 Luật Đất đai năm 2013, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Luật số 35/2018/QH14).*

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác lập, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trước đây, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với các cấp, các ngành để đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; ban hành các Kế hoạch (Kế hoạch số: 166/KH-UBND ngày 25/10/2019 triển khai lập quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; số 136/KH-UBND ngày 11/8/2020 Tổ chức lập quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 141/KH-UBND ngày 24/8/2020 Thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm

(2021-2025) cấp tỉnh, lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; số 210/KH-UBND ngày 14/10/2022 thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 39/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 -2025.) và nhiều văn bản để chấn chỉnh, chỉ đạo và nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp theo đúng quy định của pháp luật; đến nay công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã cơ bản đi vào nề nếp, phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh nói chung và địa bàn thành phố Lạng Sơn nói riêng.

- *Kiến nghị ưu tiên phát triển các khu công nghiệp để thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh:* Ngày 09/3/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 326/QĐ-TTg phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025. Trên cơ sở đó UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cho các huyện, thành phố làm cơ sở để UBND các huyện, thành phố tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện; Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất (2021-2025) cho cấp huyện bảo đảm chỉ tiêu sử dụng đất các dự án, công trình quan trọng, cấp thiết.

Đối với đất dành cho Khu công nghiệp như ý kiến của cử tri đề cập: Trên cơ sở chỉ tiêu được Thủ tướng phân bổ cho tỉnh đến năm 2025 là 706 ha, đến năm 2030 là 2.055 ha; UBND tỉnh đã phân bổ về 02 KCN trên địa bàn các huyện Chi Lăng, Hữu Lũng với tổng diện tích 762 ha, gồm:

- Khu công nghiệp Đồng Bành tại thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng: UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 08/8/2007 và thành lập KCN tại Quyết định số 1575/QĐ-UBND, ngày 08/10/2014 với diện tích 321,76 ha (đến tháng 01/2021, KCN Đồng Bành giảm diện tích từ 321,76 ha xuống còn 162 ha theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ). Đến thời điểm hiện nay Khu công nghiệp đã thu hút được 04 dự án đầu tư với diện tích 31 ha, diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê là 95,89 ha, tỷ lệ lấp đầy là 63%.

- Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn (Diện tích 599,76 ha, địa điểm tại xã Hồ Sơn và xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng) được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 501/QĐ-TTg ngày 15/5/2023; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 08/6/2023 để triển khai thực hiện. Hiện nay nhà đầu tư đang tích cực triển khai các thủ tục, trình tự, nhất là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp.

Hiện nay tỉnh đang hoàn thiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, theo đó quy hoạch khu vực tập trung phát triển các KCN tại địa bàn các huyện có vị trí thuận lợi về giao thông, có dư địa phát triển. Dự kiến

khu vực phát triển các KCN tập trung tại các huyện: Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, Đình Lập. Giai đoạn đến năm 2030, tỉnh Lạng Sơn có 07 KCN với tổng diện tích 2.055 ha; giai đoạn 2031 - 2050 quy hoạch thêm 08 KCN, nâng tổng số lên thành 15 KCN với tổng diện tích quy hoạch khoảng 4.125,2 ha. Đồng thời đang tổ chức triển khai lập Quy hoạch chung Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn với quy mô khoảng 4.900 ha; tổ chức triển khai phê duyệt Nhiệm vụ và lập quy hoạch sau khi Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Như vậy, diện tích đất cho quy hoạch và phát triển đất khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được phân bổ chỉ tiêu, bảo đảm cho phát triển.

*(2) Cử tri xã Bính Xá, xã Đình Lập, huyện Đình Lập kiến nghị xem xét tiếp tục thu hồi một phần diện tích đất của Công ty Lâm nghiệp để giao cho các hộ dân không có hoặc có ít đất sản xuất lâm nghiệp vì hiện nay đất Công ty Lâm nghiệp Đình Lập trả về địa phương có phần lớn diện tích là khe, vách núi dốc không thuận lợi cho trồng cây lâm nghiệp.*

Thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Sau khi rà soát sắp xếp lại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đình Lập được cho thuê diện tích 5.866,76 ha. Trong đó:

- Tại xã Bính Xá: Diện tích Công ty giữ lại và được cho thuê là: 1.451,19 ha; diện tích trả về địa phương là: 1.931,32 ha;

- Tại xã Đình Lập: Diện tích Công ty giữ lại và được cho thuê là: 3.021,09 ha; diện tích trả về địa phương là: 968,26 ha.

Đối với diện tích đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đình Lập bàn giao về địa phương trên địa bàn xã Bính Xá và xã Đình Lập đã được UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất (*Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 Phê duyệt Phương án sử dụng đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đình Lập bàn giao về cho địa phương quản lý tại xã Bính Xá, huyện Đình Lập; Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 Phê duyệt Phương án sử dụng đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đình Lập bàn giao về cho địa phương quản lý, sử dụng tại xã Đình Lập, huyện Đình Lập*); UBND huyện Đình Lập đang triển khai thực hiện giao đất, cấp Giấy CNQSD đất theo phương án được phê duyệt, kết quả đến tháng 8/2023, đã giao đất cấp Giấy CNQSD tại xã Bính Xá cho 125 hộ/177 GCN/240,79 ha và tại xã Đình Lập cấp Giấy CNQSD cho 196 hộ/227 GCN/243,68 ha.

Kết quả rà soát của UBND huyện Đình Lập cho thấy: Mức bình quân sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình trên địa bàn xã Bính Xá là: 9,9 ha/hộ; xã Đình Lập là: 8,56 ha/hộ (*mức bình quân không bao gồm diện tích đất Công ty lâm nghiệp được cho thuê và diện tích đất bàn giao về địa phương*); về cơ bản không có hộ nào không có đất để sản xuất nông nghiệp (theo kết quả rà soát lập phương án sử dụng đất của UBND huyện).

Từ đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất của Công ty lâm nghiệp Đình Lập và các hộ trên địa bàn xã Bính Xá, Đình Lập trên, nhận thấy: Diện tích



Công ty lâm nghiệp Đình Lập bàn giao về địa phương trên địa bàn 02 xã trên khá lớn; thực trạng các hộ đang quản lý diện tích đất nông nghiệp để sản xuất có mức bình quân chung cao so với mức bình quân chung trên địa bàn một số huyện khác. Hiện nay phương án sử dụng đất của Tổng Công ty lâm nghiệp Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh phê duyệt phương án sử dụng đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đình Lập và đã cho Công ty thuê đất. Do vậy việc kiến nghị của cử tri xã Bình Xá và xã Đình Lập chưa đủ cơ sở để xem xét, giải quyết. Đề sử dụng hiệu quả quỹ đất của tỉnh nói chung và trên địa bàn huyện Đình Lập nói riêng, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo rà soát, có phương án sử dụng hợp lý bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các công ty lâm nghiệp, người dân địa phương để phục vụ phát triển kinh tế. Đề nghị các hộ phối hợp với Công ty lâm nghiệp trong việc chấp hành các hợp đồng giao khoán quản lý, bảo vệ rừng để yên tâm phát triển sản xuất, ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn.

Đối với việc kiến nghị của cử tri còn thiếu hoặc không có đất sản xuất, đề nghị UBND huyện Đình Lập để chỉ đạo rà soát lại cụ thể từng trường hợp; nếu kiểm tra phát hiện đúng như ý kiến kiến nghị cử tri, UBND huyện Đình Lập thực hiện trình tự điều chỉnh phương án sử dụng đất Công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương để giao đất cho hộ gia đình, cá nhân đảm bảo theo quy định và phù hợp tình hình thực tiễn quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn xã.

*(3) Cử tri xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng kiến nghị việc san gạt đất hiện nay nhà nước không cho phép, tuy nhiên để tạo điều kiện cho người dân phát triển kinh tế, Nhân dân đề nghị xem xét có cơ chế chính sách cho người dân cải tạo tại chỗ những diện tích nhỏ hẹp, gồ ghề và có sự giám sát của UBND xã, tạo mặt bằng làm vườn ươm được thuận tiện.*

Liên quan đến nội dung san gạt đất nêu trên, ngày 28/6/2019, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1188/QĐ-UBND ban hành quy định về việc san, gạt, đào, đắp, cải tạo mặt bằng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã góp phần giải quyết được tình trạng tổ chức, cá nhân tự ý san lấp đất không xin phép chính quyền địa phương; san gạt đất, cải tạo mặt bằng không phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, gây thất thu ngân sách Nhà nước; đồng thời từng bước giải quyết nhu cầu chính đáng của người dân, các cơ quan, đơn vị trong việc hạ độ cao, cải tạo mặt bằng đất ở, mặt bằng để sản xuất kinh doanh, xây dựng các công trình, góp phần tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, môi trường, khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp đã ban hành Kết luận kiểm tra số 56/KL-KTrVB ngày 26/10/2020, trong đó nêu: Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn có hình thức và nội dung chưa phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, do vậy UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2447/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 bãi bỏ Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 28/6/2019.

Từ thực tế đó ngày 23/12/2020, UBND tỉnh đã có Công văn số 1680/UBND-KT về việc hướng dẫn khai thác (thu hồi) đất làm vật liệu xây dựng thông thường trong trường hợp hạ độ cao, cải tạo mặt bằng gửi Bộ Tài

nguyên và Môi trường để có văn bản hướng dẫn; tuy nhiên đến thời điểm hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa có văn bản phúc đáp.

Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng dự án Luật Khoáng sản (sửa đổi) để trình Quốc hội ban hành; UBND tỉnh Lạng Sơn đã góp ý cho dự án Luật nêu trên tại Công văn số 492/UBND-KT ngày 10/5/2022; trong đó có nội dung đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về quản lý, khai thác đất san lấp đối với một số trường hợp hạ độ cao, cải tạo mặt bằng như ý kiến vướng mắc của cử tri xã Hoà Thắng, huyện Hữu Lũng.

Ngoài ra, căn cứ theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai năm 2013 thì việc cải tạo đất được Nhà nước khuyến khích, cụ thể:

### **Điều 9. Khuyến khích đầu tư vào đất đai**

*Nhà nước có chính sách khuyến khích người sử dụng đất đầu tư lao động, vật tư tiền vốn và áp dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào các việc sau đây:*

- 1. Bảo vệ, cải tạo, làm tăng độ màu mỡ của đất;*
- 2. Khai hoang, phục hóa, lấn biển, đưa diện tích đất trống, đồi núi trọc, đất có mặt nước hoang hóa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*
- 3. Phát triển kết cấu hạ tầng để làm tăng giá trị của đất*

Theo đó, việc khai hoang, phục hóa, san lấp, cải tạo được nhà nước khuyến khích người dân thực hiện. Tuy nhiên, việc sử dụng phương tiện, máy móc để san lấp diện tích đất đồi để đưa vào sử dụng mục đích nông nghiệp có hiệu quả thì cũng cần phải có sự phù hợp với chính sách, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương. Do vậy, người sử dụng đất liên hệ trực tiếp với UBND xã Hoà Thắng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, hướng dẫn thực hiện khi bảo đảm các căn cứ pháp lý thực hiện.

*(4) Cử tri xã Hoà Thắng, huyện Hữu Lũng kiến nghị xem xét, hiện tại trên địa bàn xã Hoà Thắng có rất nhiều người dân có nhu cầu muốn tách hộ xây nhà ở riêng do có nhiều thế hệ ở cùng một gia đình với diện tích chật hẹp, tuy nhiên việc xây dựng nhà ở hiện nay phải xây dựng trên diện tích đất thổ cư mà đa số các hộ dân không có đất thổ cư, chỉ có đất vườn đồi, phải chuyển mục đích mới được xây dựng nhà ở, mà quy hoạch sử dụng đất là 10 năm, quy hoạch dài như vậy người dân chưa thể có tầm nhìn cũng như điều kiện kinh tế để đăng ký trước như thế, một số hộ đăng ký chuyển thì diện tích đất lại nằm trong quy hoạch khu công nghiệp Hữu Lũng muốn xin chuyển lại không chuyển được mà xây dựng thì vi phạm, đề nghị cấp trên xem xét có cơ chế riêng để phù hợp cho người dân miền núi, phục vụ nhu cầu thiết yếu cho người dân mà không bị vi phạm.*

- Về chuyển mục đích sử dụng đất: Người sử dụng đất nói chung, cử tri xã Hoà Thắng, huyện Hữu Lũng nói riêng có nhu cầu tách hộ, xây dựng nhà ở trên nhóm đất nông nghiệp (đất trồng rừng, đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm...) thuộc trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1, Điều 57, Luật đất đai năm 2013. Căn cứ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất là Kế hoạch sử dụng đất hàng

năm cấp huyện đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét duyệt, quy định tại khoản 1, Điều 52, Luật đất đai năm 2013.

Như vậy, các cơ quan Nhà nước khi xem xét giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho phép chuyển mục đích từ nhóm đất nông nghiệp sang nhóm đất phi nông nghiệp (xây dựng nhà ở) theo nhu cầu của người dân phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện được phê duyệt.

- *Về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện:* Điều 37, Luật Đất đai 2013 (sửa đổi, bổ sung tại Điều 6, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch), quy định “Thời kỳ quy hoạch sử dụng đất là 10 năm” đối với cấp huyện; sau 05 năm thực hiện kỳ quy hoạch cơ quan Nhà nước sẽ tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất để phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương. Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hữu Lũng được phê duyệt tại Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh, hiện nay trên địa bàn xã các xã: Hòa Thắng, Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng được quy hoạch dự án Khu công nghiệp Hữu Lũng với quy mô 599,76 ha (Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh, Dự án được triển khai từ năm 2023 đến năm 2027); do đó các trường hợp có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp để xây dựng nhà ở trong phạm vi ranh giới dự án là không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt.

Đối với ý kiến cử tri đề nghị “*xem xét có cơ chế riêng để phù hợp cho người dân miền núi, phục vụ nhu cầu thiết yếu cho người dân mà không bị vi phạm*”. Theo quy định của pháp luật đất đai và các văn bản hướng dẫn luật của cơ quan Trung ương không giao cho địa phương “*quy định cơ chế riêng hoặc cơ chế đặc thù*” để người dân được phép chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng nhà ở trong khu vực Nhà nước đã quy hoạch thực hiện dự án đầu tư nói chung và dự án đầu tư hạ tầng xây dựng khu công nghiệp Hữu Lũng nói riêng.

Đề nghị cử tri tiếp tục quản lý, sử dụng đất theo hiện trạng, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thu hồi đất, thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định, đảm bảo tiến độ, Kế hoạch số 131/KH-UBND đề ra.

(5) *Cử tri Công ty TNHH Huy Hoàng, thành phố Lạng Sơn đề nghị cần sớm có quy hoạch khu vực xử lý rác thải của thành phố Lạng Sơn, hiện nay bãi rác của thành phố trên địa bàn huyện Văn Lãng trong những năm tới sẽ không đáp ứng được yêu cầu.*

Bãi rác Tân Lang có diện tích là 9,5 ha nằm trên địa bàn xã Bắc Việt (trước đây là xã Tân Lang), huyện Văn Lãng. Bãi rác được UBND tỉnh giao Công ty TNHH Huy Hoàng quản lý từ năm 2002, đây là địa điểm xử lý, tiêu hủy chất thải sinh hoạt thuộc địa bàn thành phố Lạng Sơn và các huyện lân cận.

Ngày 10/01/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 79/QĐ-UBND về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng, nâng cấp Bãi xử lý rác thải Tân Lang, huyện Văn Lãng với diện tích tăng thêm 15 ha. Hiện nay dự án đã cơ bản hoàn thành công tác thi công, chuẩn bị được nghiệm thu đưa vào

hoạt động. Với tổng diện tích khu vực xử lý chất thải sinh hoạt là 24,5 ha nêu trên đã cơ bản đáp ứng nhu cầu về xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố và các huyện lân cận hiện nay.

Bên cạnh đó, hiện nay có một số nhà đầu tư đã quan tâm đến lĩnh vực xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và đã được UBND tỉnh đồng ý chủ trương đầu tư như:

- Dự án Nhà máy tái chế, xử lý chất thải rắn tỉnh Lạng Sơn của Liên danh Công ty TNHH MTV Công nghệ tài nguyên môi trường Gia Linh và Công ty cổ phần Môi trường Bắc Kạn được UBND tỉnh phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 04/12/2021. Dự án triển khai tại xã Tràng Phái, huyện Văn Quan, hiện nay đang thực hiện công tác GPMB.

- Dự án Xây dựng khu xử lý rác thải y tế tập trung bằng công nghệ đốt áp suất âm không khói tại địa bàn tỉnh Lạng Sơn của Công ty cổ phần Sara Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 2423/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư và điều chỉnh tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 10/7/2023. Dự án triển khai tại xã Bắc Việt huyện Văn Lãng, đến nay đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500, đã hoàn thành 100% công tác GPMB.

Các dự án trên đều được áp dụng công nghệ đốt hiện đại, thân thiện môi trường, diện tích sử dụng đất thấp đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 60 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Về lâu dài, để giải quyết nhu cầu về xử lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Lạng Sơn và các huyện lân cận, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan liên quan và đơn vị tư vấn lập quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 bổ sung thêm một số vị trí xử lý chất thải rắn cho địa bàn thành phố Lạng Sơn và các huyện lân cận với tổng diện tích khoảng 50 ha. Hiện nay hồ sơ Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn đang được tỉnh nghiên cứu, hoàn thiện theo ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh đề trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

#### **4. Kiến nghị về lĩnh vực Công Thương (02 kiến nghị)**

*(1) Cử tri xã Ái Quốc, huyện Lộc Bình kiến nghị xem xét việc xã Ái Quốc huyện Lộc Bình đã được đầu tư 24km đường dây hạ thế theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020. Tuy nhiên, hiện nay công trình chưa hoàn thành và đã dừng thi công từ cuối năm 2021 đến nay chưa được tiếp tục thực hiện.*

Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015-2020, phân kỳ năm 2021 được Bộ Công thương phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự - toán tại Quyết định số 2094/QĐ-BCT ngày 01/09/2021; trong đó tại xã Ái Quốc, huyện Lộc Bình có quy mô xây dựng cụ thể:

- Xây dựng mới 24,054km đường dây hạ thế 0,4kV sau các trạm biến áp có sẵn; 215 công tơ và 36,2km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân trong đó:

+ TBA Nà Xôm: Xây dựng mới 1,246 km đường dây 0,4kV; 19 công tơ và 2,294 km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân.

+ TBA Khuổi Thươn: Xây dựng mới 4,114 km đường dây 0,4kV; 42 công tơ và 6,943 km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân.

+ TBA Phạ Thác: Xây dựng mới 4,580 km đường dây 0,4kV; 27 công tơ và 7,1 km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân.

+ TBA Khau Kheo: Xây dựng mới 6,848 km đường dây 0,4kV; 56 công tơ và 9,367 km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân.

+ TBA Quang Khao: Xây dựng mới 3,851 km đường dây 0,4kV; 36 công tơ và 3,713 km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân.

+ TBA Co Hồng: Xây dựng mới 3,685 km đường dây 0,4kV; 35 công tơ và 6,786 km dây sau công tơ cấp điện cho các hộ dân.

Ngày 12/10/2021, Công ty Điện lực Lạng Sơn triển khai giao tuyến cho nhà thầu thi công và hoàn thành xây dựng khối lượng đường dây hạ áp 0,4kV sau 6 TBA trên; hiện nay đã hoàn thành đóng điện cấp điện cho các hộ dân.

*(2) Cử tri huyện Tràng Định đề nghị UBND tỉnh sớm xem xét điều chỉnh bổ sung Cụm công nghiệp số 1 Kháng Chiến vào quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2011-2020, xét đến năm 2025, để huyện có căn cứ triển khai, tổ chức thực hiện các bước về quy hoạch và tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng cụm công nghiệp.*

Tại Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch các cụm công nghiệp trong Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2011-2020, xét đến năm 2025, thì tại huyện Tràng Định có quy hoạch 01 cụm công nghiệp (CCN), tên gọi là CCN Kháng Chiến, diện tích 11,88 ha; từ khi được quy hoạch, CCN trên tính khả thi không cao, không thu hút nhà đầu tư quan tâm và hiện tại không còn phù hợp với định hướng phát triển của địa phương, do đó không còn đưa vào quy hoạch kỳ tiếp theo. Sau khi rà soát để xây dựng Phương án phát triển cụm công nghiệp tích hợp Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2025, huyện Tràng Định có 02 CCN được đưa vào quy hoạch, cụ thể:

- CCN số 1 Kháng Chiến, diện tích khoảng 60 ha tại xã Kháng Chiến; thực hiện giai đoạn năm 2021-2030.

- CCN Quốc Khánh, diện tích 30 ha tại xã Quốc Khánh, giai đoạn thực hiện sau năm 2030.

Thời điểm hiện tại việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch CCN số 1 Kháng Chiến vào Quy hoạch các cụm công nghiệp trong Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2011-2020, xét đến năm 2025 theo như kiến nghị của cử tri là không khả thi do thực tiễn vừa qua việc bổ sung CCN vào Quy hoạch các CCN tỉnh quy trình thực hiện mất nhiều thời gian; điều kiện dự án

CCN để được bổ sung phải phù hợp Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch xây dựng, quy hoạch 3 loại rừng,... và đặc biệt phải xác định rõ chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật (*điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN*). Đồng thời, dự kiến Quy hoạch tỉnh sẽ sớm được phê duyệt trong tháng 12/2023.

Ngày 24/7/2023, UBND tỉnh đã có Thông báo số 349/TB-UBND về Kết luận tại cuộc họp xem xét, đánh giá tình hình triển khai dự án Khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn và các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chỉ đạo: *"Đối với các cụm công nghiệp chưa có trong quy hoạch được phê duyệt nhưng đã được dự kiến trong phương án của Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang chuẩn bị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã có nhà đầu tư quan tâm, tìm hiểu cơ hội đầu tư thì Sở Công Thương chủ động thông tin đến các nhà đầu tư quan tâm liên hệ với các cơ quan chức năng để tìm hiểu, chuẩn bị trước các điều kiện, tiêu chí để có thể thực hiện được các trình tự, thủ tục về đầu tư ngay sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt."*

### **5. Kiến nghị về lĩnh vực Văn hóa (02 kiến nghị)**

*(1) Cử tri huyện Văn Quan, Tràng Định, Chi Lăng, Văn Lãng kiến nghị tăng mức hỗ trợ và ưu tiên bố trí nguồn lực để hoàn thành việc xây dựng, cải tạo nâng cấp nhà văn hóa thôn đạt chuẩn; có cơ chế hỗ trợ xây dựng, sửa chữa các nhà văn hóa thôn đối với xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.*

*- Về kiến nghị tăng mức hỗ trợ và ưu tiên bố trí nguồn lực để hoàn thành việc xây dựng, cải tạo nâng cấp nhà văn hóa thôn đạt chuẩn*

Sau gần 3 năm triển khai thực hiện, Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND được các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo thực hiện, có sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và địa phương trong việc tuyên truyền, triển khai thực hiện, góp phần mang lại hiệu quả trong việc đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, kết quả đến nay đầu tư xây mới được 201 nhà văn hóa; cải tạo sửa chữa được 176 nhà văn hóa; xây mới 17 sân thể thao xã; mua mới 360 bộ trang thiết bị. Tổng kinh phí đầu tư 95.990 triệu đồng, trong đó: NSNN cấp tỉnh hỗ trợ 37.880 triệu đồng; NSNN cấp huyện hỗ trợ 25.336 triệu đồng; đặc biệt huy động xã hội hóa tiền mặt từ Nhân dân được 32.774 triệu đồng; đóng góp 10.941 ngày công lao động; hiến 14.205m<sup>2</sup> đất để xây dựng nhà văn hóa thôn và sân thể thao xã. Tính đến hết tháng 8/2023, tổng số NVH thôn đạt chuẩn NTM là 903/1,478 nhà (đạt 61,1%).

Tuy nhiên, sau hơn hai năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND đã phát sinh những khó khăn, bất cập trong thực tiễn như: vật giá, chi phí xây dựng ngày càng tăng cao, ngân sách của tỉnh để hỗ trợ xây dựng, đầu tư trang thiết bị của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở còn hạn hẹp, việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn nhiều hạn chế do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 nên đời sống Nhân dân còn khó khăn.

Xuất phát từ các kiến nghị, đề xuất của cử tri, giám sát của HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND thời gian

qua và tham mưu điều chỉnh chính sách để phù hợp hơn với nhu cầu, tình hình thực tế. Qua xem xét, thảo luận, UBND tỉnh xác định việc điều chỉnh tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với xây dựng nhà văn hóa xã, sân thể thao xã, thôn là cần thiết. Tuy nhiên hiện nay khả năng cân đối ngân sách của tỉnh gặp nhiều khó khăn, đồng thời đang trong thời kỳ ổn định ngân sách 2021 - 2025, sau 2 năm 2024, 2025 thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND sẽ đánh giá tổng kết và xây dựng Nghị quyết cho giai đoạn mới, do vậy UBND tỉnh thống nhất chưa xem xét trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND tại thời điểm hiện nay.

Để bảo đảm việc triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới, khích lệ các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025 và bảo đảm cân đối ngân sách tỉnh, UBND tỉnh thống nhất bổ sung hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh đối với các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn năm 2024 và năm 2025 để thực hiện nội dung hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa xã, thôn và sân thể thao xã (tăng khoảng 50% so với mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND). UBND tỉnh bổ sung nội dung hỗ trợ trên vào chính sách hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện trong xây dựng nông thôn mới, bảo đảm thực hiện từ năm 2024. Kết thúc giai đoạn thực hiện chính sách, UBND tỉnh sẽ đánh giá, tổng kết Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND và tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ mới cho giai đoạn tiếp theo.

*Về kiến nghị có cơ chế hỗ trợ xây dựng, sửa chữa các nhà văn hoá thôn đối với xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*

Đối với những nhà văn hóa thôn ở những xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu đều đã được thụ hưởng chính sách hỗ trợ<sup>2</sup> từ nguồn ngân sách nhà nước để đảm bảo toàn bộ nhà văn hóa thôn đều đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Hiện nay, nguồn kinh phí cấp tỉnh còn hạn hẹp, nếu tiếp tục hỗ trợ đầu tư cho các thôn này sẽ bị trùng lặp, thôn sẽ được thụ hưởng chính sách 02 lần, trong khi còn có nhiều thôn chưa được hỗ trợ kinh phí xây nhà văn hóa lần nào, nhiều nhà văn hóa thôn chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới cần phải được đầu tư xây dựng.

Do vậy, đối với các nhà văn hoá thôn ở xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao có nhu cầu xây mới, sửa chữa sẽ thực hiện theo phương châm “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”, trong đó ngân sách nhà nước đã hỗ trợ đầu tư một phần kinh phí từ thời điểm các nhà văn hóa thôn phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới. Nếu trong quá trình sử dụng bị xuống cấp thì sẽ huy động xã hội hóa từ Nhân dân, sự ủng hộ của các doanh nghiệp để tạo thêm nguồn kinh phí đầu tư lại cho những nhà văn hóa thôn ở những xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

<sup>2</sup> Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn, khối phố; Sân tập thể dục thể thao xã, phường, thị trấn.

(2) Cử tri xã Thành Hòa, huyện Văn Lãng kiến nghị nâng mức hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà văn hóa, sân thể thao lên 200 triệu đồng/nhà trở lên. Hiện nay theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ 120 triệu đồng/nhà để xây dựng nhà văn hóa thôn, sân thể thao đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn kiểu mẫu là thấp, thực tế mức hỗ trợ không đủ chi phí xây dựng; nhất là đối với các thôn thuộc xã khu vực III, xã biên giới, xã an toàn khu, thôn đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực II, việc vận động người dân tham gia đóng góp rất khó khăn.

Sau gần 3 năm triển khai thực hiện, Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND luôn được các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở quan tâm chỉ đạo thực hiện, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành và địa phương trong việc tuyên truyền, triển khai thực hiện; Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND đã đi vào cuộc sống, đạt kết quả nhất định, góp phần mang lại hiệu quả trong việc đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Tại huyện Văn Lãng, sau hơn 02 năm triển khai thực hiện, đã đầu tư xây mới được 32 nhà văn hóa thôn, sửa chữa, nâng cấp, cải tạo được 12 nhà văn hóa thôn, mua sắm mới 42 bộ trang thiết bị phục vụ sinh hoạt, xây mới 03 sân thể thao xã. Tổng kinh phí đầu tư 7.351 triệu đồng (Trong đó nguồn NSNN cấp tỉnh là 5.300 triệu đồng, nguồn NSNN cấp huyện là 1.255 triệu đồng; huy động xã hội hóa tiền mặt được 796 triệu đồng; 2.776 ngày công lao động và hiến 5.626 m<sup>2</sup> đất).

Tuy nhiên, sau hơn hai năm triển khai, thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND đã phát sinh những khó khăn, bất cập trong thực tiễn như: vật giá, chi phí xây dựng ngày càng tăng cao, kinh phí nhà nước bố trí trong điều kiện ngân sách của tỉnh để hỗ trợ xây dựng, đầu tư trang thiết bị của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở còn hạn hẹp, việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn nhiều hạn chế do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 nên đời sống Nhân dân còn khó khăn.

Xuất phát từ các kiến nghị, đề xuất của cử tri, giám sát của HĐND tỉnh, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, nghiên cứu xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Qua xem xét, thảo luận, UBND tỉnh xác định việc điều chỉnh tăng mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với xây dựng nhà văn hóa xã, sân thể thao xã, thôn là cần thiết. Tuy nhiên hiện nay khả năng cân đối ngân sách của tỉnh gặp nhiều khó khăn, đồng thời đang trong thời kỳ ổn định ngân sách 2021 - 2025, sau 2 năm 2024, 2025 thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND sẽ đánh giá tổng kết và xây dựng Nghị quyết cho giai đoạn mới, do vậy UBND tỉnh thông nhất chưa xem xét trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND tại thời điểm hiện nay.

UBND tỉnh thông nhất bổ sung hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh đối với các xã phân đầu đạt chuẩn nông thôn năm 2024 và năm 2025 để thực hiện nội dung



hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa xã, thôn và sân thể thao xã (tăng khoảng 50% so với mức hỗ trợ tại Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND). UBND tỉnh bổ sung nội dung hỗ trợ trên vào chính sách hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện trong xây dựng nông thôn mới, bảo đảm thực hiện từ năm 2024. Kết thúc giai đoạn thực hiện chính sách, UBND tỉnh sẽ đánh giá, tổng kết Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND và tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ mới cho giai đoạn tiếp theo.

## **6. Kiến nghị về chế độ, chính sách (03 kiến nghị)**

*(01) Cử tri xã Gia Lộc, huyện Chi Lãng kiến nghị sớm ban hành văn bản hướng dẫn để có căn cứ thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 12 của Nghị định 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định mức chi hỗ trợ cho người được phân công giúp đỡ người được giáo dục tối thiểu là 360.000 đ/tháng. Hiện nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ cho người được phân công giúp đỡ người được giáo dục.*

Đối với nội dung kiến nghị, UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Nghị quyết sẽ được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2023.

*(02) Cử tri phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn; cử tri xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng; xã Gia Lộc, huyện Chi Lãng kiến nghị quan tâm có chế độ phụ cấp cho các chi hội đoàn thể, tổ trưởng thôn, khối phố; xem xét điều chỉnh tăng mức hỗ trợ đối với chức danh không chuyên trách ở cấp thôn cho phù hợp; quy trình chấm công, chi trả hỗ trợ rườm rà, dẫn đến hiệu quả hoạt động của các tổ chức ở thôn chưa cao.*

Thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có hiệu lực thi hành từ 01/8/2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố... trong đó, có nội dung về mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố (như Chi hội trưởng Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Bí thư chi đoàn TNCSHCM...) phù hợp với quy định và điều kiện nguồn ngân sách của tỉnh. Nghị quyết sẽ được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2023.

*(03) Cử tri xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng kiến nghị hiện nay chức danh cấp phó của các Đoàn thể cấp xã, hay còn gọi là cán bộ bán chuyên trách cấp xã giống nhau, nhưng phụ cấp cho Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh lại thấp hơn phụ cấp của Phó các Đoàn thể khác (Hội CCB là 0,8% còn các Đoàn thể khác là 0,9%), đề nghị cấp trên xem xét có chính sách phù hợp hơn.*

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp

xã, ở thôn, tổ dân phố. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (*thay thế Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 của HĐND tỉnh*). Nghị quyết sẽ được HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm 2023.

## **7. Kiến nghị khác (04 kiến nghị)**

*(1) Cử tri xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng đề nghị xem xét bỏ chính sách hỗ trợ tiền điện hộ nghèo vì số tiền nhỏ mang tính chất bảo trợ xã hội không mang tính chất hỗ trợ giảm nghèo, nên chuyển vào chính sách bảo trợ xã hội để thực hiện chính sách bảo trợ xã hội.*

Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo được quy định tại Thông tư số 190/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội. Theo Quyết định số 1062/QĐ-BCT ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về giá bán điện, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 về việc điều chỉnh mức hỗ trợ tiền điện hàng tháng cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, theo đó đối với mỗi hộ nghèo hiện nay được hỗ trợ mức 57.000 đồng/hộ/tháng và được cấp phát theo hàng quý trong năm.

Tại khoản 3, Điều 29 Luật Điện lực có quy định: “3. Thực hiện cơ cấu biểu giá bán lẻ điện hợp lý đối với các nhóm khách hàng; Nhà nước hỗ trợ giá bán lẻ điện cho mục đích sinh hoạt đối với hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo tiêu chí do Thủ tướng Chính phủ quy định phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội từng thời kỳ”.

Đây là chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, với mức hỗ trợ thấp không mang lại hiệu quả cho công tác giảm nghèo, làm cho hộ nghèo trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước. Do đó nhiều tỉnh đề xuất đối với Chính phủ bãi bỏ chính sách này hoặc có cơ chế hỗ trợ giảm trừ vào hoá đơn tiền điện thông qua đơn vị cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa được giải quyết và vẫn thực hiện hỗ trợ tiền điện trực tiếp đối với hộ nghèo. Nội dung kiến nghị của cử tri về bỏ chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, chuyển chính sách hỗ trợ tiền điện hộ nghèo chuyển vào chính sách bảo trợ xã hội chưa có cơ sở để giải quyết.

*(2) Cử tri xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng phản ánh quá trình xử phạt nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với các vi phạm trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội gặp nhiều khó khăn, nhiều trường hợp người vi phạm khi nhận quyết định xử phạt đã trốn tránh không thi hành hoặc cố tình thi hành chậm, muộn. Trong khi đó hiện nay các quy định về việc cưỡng chế thi hành còn nhiều thủ tục, quy trình rườm rà, mất nhiều thời gian để tổ chức lực lượng cưỡng chế và xử lý tài sản sau cưỡng chế để tính vào tiền nộp phạt dẫn đến người vi phạm xem nhẹ hành vi vi phạm pháp luật của mình, xem nhẹ tính nghiêm khắc của pháp luật và vai trò của lực lượng chức năng. Cử tri đề nghị cần có chế tài xử lý nhanh, dứt điểm tình trạng này bằng việc cưỡng chế lao động công ích tập trung*

*với những trường hợp có điều kiện thi hành nhưng cố tình trốn tránh hoặc thi hành chậm, muộn. Thời gian chấp hành có thể được tính bằng số ngày lao động nhân với số tiền công tương ứng với số tiền phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định đối với hành vi phạm pháp của người đó.*

Căn cứ quy định tại Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì trường hợp đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính không chấp hành quyết định xử phạt theo quy định thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo các biện pháp được quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật XLVPHC (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Đối với kiến nghị của cử tri đề nghị chế tài xử lý bằng việc cưỡng chế lao động công ích tập trung với những trường hợp có điều kiện thi hành nhưng cố tình trốn tránh hoặc thi hành chậm, muộn. Thời gian chấp hành có thể được tính bằng số ngày lao động nhân với số tiền công tương ứng với số tiền phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định đối với hành vi phạm pháp của người đó. Qua nghiên cứu, đối chiếu quy định của pháp luật, hiện nay pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chưa có quy định đối với việc các đối tượng vi phạm không chấp hành thì cưỡng chế bằng hình thức lao động công ích do vậy đối với kiến nghị này của cử tri, UBND tỉnh tiếp thu, tổng hợp để báo cáo với cơ quan có thẩm quyền xem xét.

*(3) Cử tri phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn kiến nghị thời gian gần đây các vụ phạm pháp có sử dụng súng, đạn, vật liệu nổ có chiều hướng gia tăng. Đặc biệt Lạng Sơn là một tỉnh biên giới cần phải có chế tài xử lý các hành vi vi phạm và quy định cụ thể về quản lý, sử dụng súng đạn.*

Thời gian qua trên địa bàn toàn quốc còn xảy ra một số tội phạm, vi phạm pháp luật sử dụng vũ khí để gây án, giải quyết mâu thuẫn cá nhân gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Đối với địa bàn tỉnh Lạng Sơn, công tác quản lý, vận động, đấu tranh vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (VK, VLN, CCHT) được triển khai thực hiện quyết liệt, xử lý nghiêm bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Công tác quản lý, vận động, đấu tranh vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ luôn được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, xử lý nghiêm các vi phạm theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể là Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình và các quy định khác liên quan.

Công an tỉnh đã tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh xử lý vi phạm gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, góp phần từng bước xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT trên địa bàn tỉnh thường xuyên được quan tâm, chỉ đạo. Công tác tuyên truyền vận động Nhân dân

tự giác giao nộp, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT được chú trọng.

Tính từ năm 2020 đến nay, Lực lượng Công an cơ sở đã vận động quần chúng Nhân dân tham gia ký kết cam kết không vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và pháo đạt 100%; tổ chức 3.865 buổi tuyên truyền với 289.502 lượt người tham gia. Lực lượng chức năng đã vận động thu hồi trên 1.744 vũ khí, công cụ hỗ trợ các loại, 7,9 kg thuốc nổ, tiền chất thuốc nổ; phát hiện, bắt giữ 80 vụ, 107 đối tượng, thu giữ nhiều VK, CCHT, trong đó khởi tố 24 vụ, 27 bị can, xử phạt hành chính 56 vụ, 80 đối tượng... tháng 7/2023, Công an tỉnh Lạng Sơn đã phối hợp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an tổ chức Hội nghị điểm về triển khai kế hoạch phối hợp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép VK, VLN, CCHT và pháo trên tuyến biên giới tỉnh Lạng Sơn. Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh đã ký kết kế hoạch phối hợp giữa 3 đơn vị trong phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép VK, VLN, CCHT và pháo trên tuyến biên giới.

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số nội dung trọng tâm như: Tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền trong việc chỉ đạo, huy động cả hệ thống chính trị và quần chúng Nhân dân tham gia công tác quản lý VK, VLN, CCHT; gắn nhiệm vụ công tác này với việc thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; phong trào toàn dân bảo vệ ANTT và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động; tăng cường chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ làm tốt công tác nắm tình hình, nâng cao hiệu quả các biện pháp công tác nghiệp vụ, kịp thời phát hiện, bắt giữ, xử lý nghiêm đối với các đối tượng buôn bán VK, VLN, CCHT; đồng thời tăng cường thực hiện kế hoạch phối hợp giữa lực lượng Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng và lực lượng chức năng khác trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi buôn bán, vận chuyển VK, VLN, CCHT từ nước ngoài vào nội địa, đảm bảo tình hình ANTT địa bàn.

*(4) Cử tri xã Thiện Thuật, huyện Bình Gia kiến nghị tỉnh quan tâm xem xét, làm rõ về địa giới hành chính giữa xã Hòa Bình và xã Thiện Thuật.*

Triển khai thực hiện Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính” (theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ). Ngày 17/8/2023, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 660/QĐ-BNV về việc công nhận số lượng, chất lượng hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp của tỉnh Lạng Sơn đã được hoàn thiện, hiện đại hóa theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ (*thay thế cho bộ hồ sơ địa giới hành chính được lập theo Chỉ thị 364-CT ngày 06/11/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng*).

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 21/10/2023 Triển khai thực hiện Quyết định số 660/QĐ-BNV ngày 17/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công nhận số lượng, chất lượng hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị

hành chính các cấp của tỉnh Lạng Sơn. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ địa giới hành chính, mốc địa giới hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ các quy định hiện hành nêu trên, sau khi tiếp nhận bàn giao bộ hồ sơ sản phẩm Dự án 513, đề nghị UBND huyện Bình Gia chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện hướng dẫn UBND các xã liên quan thực hiện xác định địa giới hành chính giữa xã Hòa Bình và xã Thiện Thuật theo thẩm quyền. Trường hợp có vướng mắc, khó khăn trong việc xác định địa giới hành chính giữa các xã thuộc phạm vi quản lý, UBND huyện Bình Gia có báo cáo cụ thể đề UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan giải quyết theo quy định.

## **II. KIẾN NGHỊ ĐANG GIẢI QUYẾT (28 kiến nghị)**

### **1. Kiến nghị về lĩnh vực nông nghiệp nông thôn (05 kiến nghị)**

*(1) Cử tri huyện Tràng Định đề nghị quan tâm, bố trí kinh phí mua hoặc trang bị các công cụ hỗ trợ phù hợp phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng kịp thời, hiệu quả cho các xã biên giới (không ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại với các địa phương giáp biên khu vực biên giới trong công tác phòng, chống, xử lý kịp thời khi có cháy rừng xảy ra).*

Qua theo dõi, tổng hợp từ đầu năm đến nay (tháng 10/2023) trên địa bàn huyện Tràng Định không có vụ cháy rừng xảy ra, chỉ xảy ra 02 vụ cháy trảng cỏ, ràn ràn, lau lách tại xã Tân Minh (xã biên giới), các lực lượng tổ chức chữa cháy kịp thời, không gây thiệt hại đến rừng.

Để đáp ứng được công tác phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) trên địa bàn huyện Tràng Định, trong những năm qua Chi cục Kiểm lâm từ các nguồn kinh phí đã trang bị, cấp cho Hạt Kiểm lâm huyện Tràng Định (trang bị cho Hạt Kiểm lâm và các xã trên địa bàn) các công cụ, phương tiện nhằm hỗ trợ trong công tác PCCCR, cụ thể như sau:

- Năm 2020: Từ nguồn dự án “Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2015-2020” Chi cục Kiểm lâm đã trang bị cho Hạt Kiểm lâm huyện Tràng Định các công cụ, phương tiện hỗ trợ trong công tác PCCCR: 01 Xe máy wave RSX FI; 01 Máy tính xách tay Dell vostro; 01 Máy định vị GPS Garmin 64SC; 01 Máy thổi gió cầm tay Husqvarna 125B; 90 Bàn dập lửa; 30 Câu liêm; 06 Loa pin TOA ER-1215S; 100 Dao phát; 10 bộ quần áo PCCCR. Tổng giá trị là 257.505.000 đồng (*Hai trăm năm mươi bảy triệu năm trăm linh năm nghìn đồng*). Trên cơ sở công cụ, phương tiện hỗ trợ công tác PCCCR Chi cục Kiểm lâm cấp, Hạt kiểm lâm huyện Tràng Định đã cấp cho 06/21 Ban chỉ huy các vấn đề cấp bách trong quản lý bảo vệ rừng và PCCCR các xã dụng cụ PCCCR gồm xã: Đào Viên, Tân Minh, Quốc Khánh, Đoàn Kết, Đề Thám, Chí Minh, mỗi đơn vị 10 Bàn dập lửa, 10 dao phát, 03 câu liêm, 01 loa pin TOA ER-1215S (trong đó có 03/04 xã biên giới là Quốc Khánh, Tân Minh, Đào Viên). Tổng giá trị 115.294.000 đồng (*một trăm mười năm triệu hai trăm chín mươi tư nghìn đồng*). Số lượng công cụ, phương tiện hỗ trợ công tác PCCCR còn lại do Hạt Kiểm lâm huyện quản lý, sử dụng cho công tác PCCCR

trên địa bàn toàn huyện. Các đơn vị được giao đã quản lý, sử dụng có hiệu quả các công cụ, phương tiện được cấp trong công tác PCCCR.

- Năm 2021: Để phục vụ cho công tác dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng thông qua cấp biển báo cháy rừng (biển tự động), Chi cục Kiểm lâm đã lắp đặt 01 biển cấp dự báo cháy rừng điện tử tại Hạt Kiểm lâm huyện Trảng Định.

- Năm 2022: Nhằm nâng cao năng lực cho lực lượng Kiểm lâm địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR, UBND huyện Trảng Định đã hỗ trợ cho Hạt Kiểm lâm 02 flycam trị giá 60.000.000 đồng, Hạt Kiểm lâm trực tiếp quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản trên.

- Năm 2023: UBND tỉnh ban hành Văn bản số 775/UBND-KT ngày 23/6/2023 về việc đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR tỉnh Lạng Sơn năm 2023 gửi các bộ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính. Trong đó đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ tỉnh kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR năm 2023. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại chưa được cấp nguồn kinh phí trang bị các công cụ, phương tiện hỗ trợ trong công tác PCCCR.

UBND tỉnh tiếp tục đề nghị các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ tỉnh kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR. Trang bị các công cụ hỗ trợ phù hợp phục vụ công tác PCCCR kịp thời, hiệu quả cho các xã biên giới để từ đó thực hiện tốt công tác PCCCR.

*(2) Cử tri xóm Lũng Soóc, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng kiến nghị xem xét đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước tại xóm Lũng Soóc lý do: Xóm Lũng Soóc có địa hình trũng thấp nên thường xuyên bị ngập úng vào mùa mưa, gây ảnh hưởng đến mùa vụ và đời sống của người dân.*

Qua kiểm tra hiện trạng khi trời mưa nước từ các khe núi xung quanh thôn Khau Ràng, Lũng Mần, Lũng Mất được dồn đến hang Lũng Soóc và đi qua hang núi đá này, tuy nhiên do hang nhỏ (đặc biệt là cửa hang) và dài nên tốc độ thoát nước rất chậm, khi mưa to thường gây ngập cục bộ. Qua khảo sát sơ bộ, có thể làm tuyến mương tiêu từ địa điểm Lũng Soóc đi ra địa phận xã Bằng Mạc có chiều dài gần 2km. Xung quanh địa điểm này có 22 hộ dân và diện tích đất canh tác nông nghiệp khoảng 30ha. Hàng năm vào mùa mưa, lũ thường xuyên gây ngập úng cục bộ tại địa điểm này (nước ngập từ 1-2m) ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của các hộ dân và toàn bộ diện tích lúa, hoa màu (chủ yếu là cây ngô). Thời gian ngập thường từ 1-2 tuần.

Đây là khu vực núi đá bao quanh, việc thoát nước chủ yếu qua hang, không đánh giá được bằng trực quan, ngoài ra khu vực ngập úng liên quan đến 3 xã khác nhau (Gia Lộc, Bằng Mạc, Mai Sao), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang xây dựng báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, trên cơ sở đó UBND tỉnh sẽ xem xét phương án tối ưu để giải quyết tình trạng ngập úng vào mùa mưa, gây ảnh hưởng đến mùa vụ và đời sống của người dân cả khu vực 3 xã Gia Lộc, Bằng Mạc, Mai Sao.

(3) *Cử tri xóm Lũng Soóc, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng kiến nghị có phương án chống ngập úng cánh đồng Nà Tầu, Nà Tâm.*

Tại địa điểm kiểm tra xung quanh là núi đá, khi trời mưa nước được dồn từ hồ các núi đá kéo dài từ hồ Vài Cà về hang Nặm Tốc tạo thành đầm nước, địa hình cửa hang gồ ghề, đá lờm chờm, khẩu độ hang nhỏ, qua tham vấn người dân đã có thợ lặn xuống kiểm tra hang và nhận thấy hang rất sâu và dài, theo người dân sau khi nước dồn vào hang thoát rất chậm, đi sâu vào hang và qua núi đá thoát ra khu vực xã Mai Sao. Xung quanh khu vực là đất sản xuất nông nghiệp của nhân dân khoảng 50ha, thường xuyên bị ngập nên vào mùa mưa ảnh hưởng rất nhiều đến đất sản xuất nông nghiệp, có một số diện tích không thể canh tác. Vào những thời điểm trời mưa, do nước thoát chậm gây ngập cục bộ, nước chảy ngược lại gây ngập tại khu vực Nà Tâm – thôn Làng Dộc.

Đây là khu vực núi đá bao quanh, việc thoát nước chủ yếu qua hang, không đánh giá được bằng trực quan, ngoài ra khu vực ngập úng liên quan đến 3 xã khác nhau (Gia Lộc, Bằng Mạc, Mai Sao), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang xây dựng báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, trên cơ sở đó UBND tỉnh sẽ xem xét phương án tối ưu để giải quyết tình trạng ngập úng vào mùa mưa, gây ảnh hưởng đến mùa vụ và đời sống của người dân cả khu vực 3 xã Gia Lộc, Bằng Mạc, Mai Sao.

(4) *Cử tri xóm Lũng Soóc, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng kiến nghị đầu tư tuyến nước sạch Lũng Tắng - Vài Cà*

Vị trí đề nghị xây dựng công trình nước sạch là từ khe núi trên lưu vực hồ Vài Cà, có nước chảy quanh năm, tuy nhiên lưu lượng nước nhỏ. Tại khu vực phía bên dưới vị trí đề xuất đã có công trình cấp nước sinh hoạt, hiện đang phục vụ cho 30 hộ dân thôn Phai Đeng, còn khoảng 40 hộ dân chưa lấy được nước (nguồn nước không đảm bảo). Qua khảo sát sơ bộ vị trí đề xuất xây dựng công trình, nguồn nước hạn chế không đảm bảo cấp nước cho công trình quy mô lớn đủ nước cho toàn bộ các hộ dân của thôn Phai Đeng và một phần thôn Làng Rộc. Do vậy phương án khả thi hơn là sửa chữa, nâng cấp công trình hiện có, xây dựng tuyến ống cấp nước bổ sung từ vị trí cử tri đề xuất.

Đối với kiến nghị đầu tư tuyến nước sạch Lũng Tắng - Vài Cà: Dự kiến kinh phí xây dựng khoảng 1.000 triệu đồng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, trên cơ sở đó UBND tỉnh sẽ xem xét phương án tối ưu thực hiện xây dựng tuyến ống cấp nước sạch bổ sung Lũng Tắng - Vài Cà trong thời gian tới.

(5) *Cử tri xóm Lũng Soóc, xã Gia Lộc, huyện Chi Lăng kiến nghị xây dựng trạm bơm để phục vụ sản xuất nông nghiệp tại thôn Lũng Mần.*

Vị trí đề nghị xây dựng trạm bơm là giếng nước (có nước quanh năm), hiện nay người dân đang lấy nước bằng cách sử dụng máy bơm cá nhân để bơm, chủ yếu phục vụ diện tích xung quanh khu vực giếng, ngoài ra người dân đã tự xây dựng được khoảng 150m mương bê tông để dẫn nước cho diện tích ở xa, mặt cắt mương không đồng đều. Diện tích tưới của khu vực khoảng 10ha. Địa chất đất khu vực này chủ yếu là đất pha cát nên lượng nước cần cho sản xuất

nông nghiệp rất nhiều. Qua tham vấn người dân, giếng nước chỉ đủ phục vụ khoảng 7-8 máy bơm nhỏ cá nhân nên việc xây dựng trạm bơm tưới là không phù hợp (lượng nước trong giếng không đáp ứng khả năng cung cấp cho máy bơm liên tục)

Đề nghị UBND huyện Chi Lăng trước mắt chỉ đạo xã Gia Lộc thực hiện thành lập Tổ hợp tác để quản lý hiện trạng công trình giếng nước để phục vụ sản xuất, kê khai diện tích để được hỗ trợ kinh phí dịch vụ công ích thủy lợi hỗ trợ tiền điện để hoạt động các máy bơm cá nhân đang sử dụng; về lâu dài đề nghị huyện Chi Lăng xem xét hỗ trợ máy bơm đã chiến cho Tổ hợp tác, xem xét xây dựng đề nghị hỗ trợ đường ống để thực hiện tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo Nghị quyết 09/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

## **2. Kiến nghị về lĩnh vực giao thông (17 kiến nghị)**

*(1) Cử tri huyện Tràng Định kiến nghị quan tâm bố trí kinh phí đầu tư nâng cấp đoạn đường từ trụ sở UBND xã Quốc Việt ra đến ngã 3 đường rẽ xuống đồn biên phòng Bình Nghi (tỉnh lộ 229) hiện nay mặt đường đã hỏng, xuống cấp rất nhiều để thuận tiện cho bà con nhân dân đi lại.*

Qua rà soát, đoạn tuyến theo kiến nghị của cử tri có lý trình từ Km6+500 đến Km10+400/ĐT.229, hiện nay trên đoạn tuyến xuất hiện nhiều vị trí lún võng, hư hỏng nặng gây mất an toàn cho người dân tham gia giao thông. Để giải quyết kiến nghị của cử tri, ngày 06/10/2023, Sở Giao thông vận tải đã tổ chức kiểm tra thực địa về việc sửa chữa mặt đường đảm bảo giao thông đoạn tuyến từ Km6+500 đến Km10+400/ĐT.229. Trên cơ sở kiểm tra thực tế, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị duy tu, bảo dưỡng thường xuyên (Công ty TNHH Xây dựng 209) thực hiện sửa chữa tuyến đường theo phương án: Tại những vị trí rạn nứt chưa có hiện tượng lún võng tiến hành láng nhựa mặt đường 3 lớp; tại những vị trí mặt đường xuất hiện ổ gà, lún võng đào bỏ kết cấu mặt đường cũ đã hư hỏng, hoàn trả bằng CPĐD loại 2 gia cố 5% xi măng, chiều dày 18cm và láng nhựa mặt đường 3 lớp.

*(2) Cử tri xã Tĩnh Bắc, huyện Lộc Bình kiến nghị có phương án quản lý đối với các đoạn đường do nấn của Km17+700, tỉnh lộ 237, đã giải phóng mặt bằng không cho các hộ dân tự ý lấn chiếm.*

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải kiểm tra tình trạng tự ý lấn chiếm của người dân tại vị trí Km17+700, ĐT.237, dự kiến hoàn thành trong tháng 11/2023.

*(3) Cử tri xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc kiến nghị quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xem xét bổ sung nắp cống trên đoạn mương thoát nước thuộc tuyến đường tỉnh 238 (đoạn từ cây xăng Yên Trạch vào đến nhà ông Lăng Văn Bành), mương nước sâu, bề mặt rộng, không có nắp đậy gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông.*

Sở Giao thông vận tải đã tiến hành kiểm tra hiện trường tuyến đường tỉnh ĐT.238, đoạn từ cây xăng Yên Trạch vào đến nhà ông Lăng Văn Bành, kết quả kiểm tra như sau:



- Đoạn từ Km0+010 - Km0+245 bên trái tuyến là rãnh hình chữ nhật, sâu trung bình 1,1m, mép đường bê tông nhựa sát mép rãnh, lề đường chưa gia cố và chưa có tấm đập qua rãnh.

+ Đoạn từ Km0+150 - Km0+200 bên phải tuyến là rãnh hình thang lấp ghép, không có lề gia cố, không có tấm đập.

Sở Giao thông vận tải đang rà soát nguồn kinh phí để bố trí hệ thống cọc tiêu, tấm đập rãnh tại đoạn tuyến để đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông.

*(4) Cử tri huyện Bắc Sơn kiến nghị: xem xét xây dựng rãnh mương thoát nước dọc hai bên đường tỉnh lộ 243 đoạn qua địa bàn xã Hưng Vũ.*

Để khắc phục tình trạng theo kiến nghị cử tri, Sở Giao thông vận tải đã yêu cầu đơn vị quản lý bảo dưỡng thường xuyên tuyến đường (Công ty Cổ phần phát triển xây dựng và thương mại số 909) thực hiện ngay việc khơi thông nạo vét toàn bộ đất đá, bùn rác trong lòng rãnh để đảm bảo khả năng thoát nước, đến nay đã đảm bảo khả năng thoát nước. Phạm vi đoạn tuyến nằm tại khu vực chợ do đó thường xuyên có rác che lấp các tấm đan rãnh, đề nghị UBND huyện Bắc Sơn tuyên truyền, vận động người dân trong khu vực chợ thường xuyên vệ sinh, tập kết rác đúng nơi quy định, không để rác che lấp các tấm đan, ảnh hưởng tới khả năng thoát nước. Đồng thời, Sở Giao thông vận tải tiếp tục rà soát, xem xét bổ sung nguồn kinh phí để nâng cao khả năng thoát nước của khu vực theo kiến nghị của cử tri.

*(5) Kiến nghị kẻ các vạch sơn gờ giảm tốc và đặt biển cảnh báo để đảm bảo an toàn giao thông đoạn Quốc lộ 1B, tại 02 vị trí: đoạn Km96+1, đầu cầu Ngả Hai, xã Vũ Lễ (có ngã 3 đường rẽ vào thôn Pá Te, thôn Hoan Thượng, xã Chiến Thắng) và đoạn Km 97 đường rẽ xuống thôn Quang Tiến, xã Vũ Lễ.*

Qua xem xét, kiến nghị cử tri về việc bố trí gờ giảm tốc và đặt biển cảnh báo để đảm bảo an toàn giao thông tại các vị trí Km96+100 và Km97+000 là phù hợp với thực tế; việc bổ sung hệ thống an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 1B thuộc thẩm quyền quyết định của Cục Đường bộ Việt Nam. Sở Giao thông vận tải tiếp tục đề xuất Cục Đường bộ Việt Nam xem xét, chấp thuận bổ sung hệ thống an toàn giao thông trên tuyến để giải quyết kiến nghị cử tri.

*(6) Kiến nghị khắc phục tình trạng mương thoát nước đoạn Km96+200 tuyến Quốc lộ 1B, đoạn đường khu đầu cầu Ngả Hai và đoạn dốc Đèo Khế địa phận thôn Ngả Hai, xã Vũ Lễ thường xuyên ngập úng vào mùa mưa, không thoát được nước (diễn ra từ nhiều năm nay); (7) Cử tri xã Vũ Lễ kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xem xét có biện pháp khắc phục mương thoát nước không có nắp đập, đoạn Km97+200 tuyến Quốc lộ 1B.*

Qua kiểm tra thực địa trên tuyến QL.1B đoạn từ Km96+200 đến Km97+350 thuộc địa phận xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn là phạm vi đi qua khu vực đông dân cư sinh sống dọc hai bên tuyến đường; hiện trạng một số vị trí đã có rãnh hình chữ nhật bằng đá hộc được xây dựng từ năm 2010 đến nay đã bị xuống cấp hư hỏng không đảm bảo khả năng thoát nước; một số vị trí chưa có tấm đập, bị xói trôi đáy rãnh; một số vị trí chưa có rãnh thoát nước do đó thường

xuyên ngập úng vào mùa mưa, không thoát được nước đoạn đường khu đầu cầu Ngã Hai và đoạn dốc Đèo Khế địa phận thôn Ngã Hai, xã Vũ Lễ.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, Sở Giao thông vận tải đã đôn đốc Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Lạng Sơn là đơn vị được giao quản lý, bảo dưỡng thường xuyên trên tuyến đường QL.1B thực hiện ngay vệ sinh mặt đường khơi thông rãnh dọc, phát cỏ hai bên đường, hót đất... đảm bảo giao thông được thông suốt. Đồng thời tiếp tục rà soát nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống rãnh thoát nước để người dân tham gia giao thông an toàn, thuận lợi; hạn chế ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân trong khu vực.

*(8) Cử tri xã Đề Thám, huyện Tràng Định đề nghị quan tâm đầu tư nâng cấp mặt đường, cải tạo mương thoát nước hai bên từ km40+200 đến km45+200 và cấm biển báo hạn chế tải trọng 2 bên đầu cầu Pác Luông cũ (đã xuống cấp) hàng ngày xe chở cát có trọng tải lớn đi qua rất nhiều.*

Hiện nay, trên tuyến đường tỉnh ĐT.226 đang triển khai thi công xây dựng công trình Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và hệ thống thoát nước đoạn Km40+200 - Km45+00, ĐT.226, tỉnh Lạng Sơn, công trình hoàn thành trong năm 2023.

Về việc cấm biển hạn chế tải trọng hai bên cầu Pác Luông: Ngày 21/8/2023, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 1322/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung khối lượng giao quản lý, bảo trì đường nội thị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, trong đó đã bàn giao lại cho UBND huyện Tràng Định quản lý cầu Pác Luông cũ. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Sở Giao thông vận tải đã đề nghị, phối hợp với UBND huyện Tràng Định tiến hành cấm biển hạn chế tải trọng hai bên đầu cầu để đảm bảo các phương tiện tham gia giao

thông đúng tải trọng.

*(9) Cử tri xã Tú Đoạn, xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình đề nghị cấp có thẩm quyền chỉ đạo, bố trí nguồn vốn để thường xuyên khơi thông, xây kiên cố mương dọc hai bên đường tỉnh lộ 237 (đoạn km6) và đoạn đi qua xã Tú Đoạn.*

Sở Giao thông vận tải đã tổ chức kiểm tra hiện trạng tuyến ĐT.237 tại lý trình Km6+000 và đoạn tuyến đi qua xã Tú Đoạn (khoảng Km3+900 đến Km4+700), kết quả kiểm tra như sau:

- Tại lý trình Km6+000 có 01 cống thoát nước ngang đường có đường kính D=30cm, hiện nay bị đất vùi lấp một phần, ảnh hưởng đến khả năng thoát nước của khu vực khi trời mưa to.

- Tại lý trình Km3+900 đến Km4+700 (trung tâm xã Tú Đoạn), hai bên đường hiện tại chỉ là rãnh đất (một số đoạn được gia cố rãnh), thường xuyên bị đọng nước vào mùa mưa.

Giải quyết kiến nghị cử tri, trước mắt Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến đường là Công ty TNHH XD TM Dương Khánh Phát thực hiện ngay việc nạo vét, vệ sinh lại toàn bộ đoạn rãnh thoát nước, đến nay cơ bản đã tránh được tình trạng ngập úng. Bên cạnh đó, để giải quyết triệt để tình trạng

trên, cần thiết xây dựng bổ sung hệ thống rãnh trên đoạn Km3+900 đến Km4+700, hiện nay Sở Giao thông vận tải đang rà soát nguồn kinh phí để triển khai thực hiện. UBND huyện Lộc Bình, UBND xã Tú Đoạn, UBND xã Khuất Xá tăng cường tuyên truyền nhắc nhở, xử lý các hộ dân dọc theo tuyến đường vi phạm các quy định về bảo vệ kết cấu công trình đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường bộ.

*(10) Cử tri xã Thống Nhất, huyện Lộc Bình kiến nghị đơn vị thi công sửa chữa đường tỉnh 250, thực hiện lắp đặt cống thoát nước rãnh dọc hoặc xây rãnh và lắp tấm đan rãnh dọc đường tỉnh 250 tại nút giao với đường huyện (ĐH37).*

Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiểm tra hiện trường. Qua kiểm tra, đường huyện ĐH.34 đầu nối với đường tỉnh ĐT.250 tại Km8+980/ĐT.250. Tại vị trí này hiện nay chưa có rãnh dọc thoát nước, dẫn tới nước thải từ các hộ dân bên đường chảy dọc theo lề đường của đường tỉnh ĐT.250 và chảy qua mặt đường huyện ĐH.34. Tiếp thu kiến nghị của cử tri, Sở Giao thông vận tải đang tổng hợp, đề xuất bố trí nguồn vốn cải tạo hệ thống thoát nước tại vị trí này để đảm bảo an toàn cho người dân và phương tiện tham gia giao thông.

*(11) Cử tri xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng kiến nghị thường xuyên duy tu tuyến đường tỉnh ĐT 245 từ Phú Vị (đoạn đường xuống trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hòa Thắng) đã đầu tư xây dựng xong, nhưng hiện nay mưa thoát nước và cống một số đoạn bị tắc khi mưa nước chảy qua đường.*

Qua kiểm tra hiện trường, đoạn rãnh thoát nước tại Km6+100, bên trái tuyến ĐT.245 thường xuyên bị ứ đọng. Để khắc phục tình trạng này, hiện nay Sở Giao thông vận tải đang xem xét phương án lắp đặt cống ngang đường, chiều dài khoảng 07m tại vị trí ứ đọng nước.

Ngoài ra, đối với các đoạn rãnh thoát nước từ Km0-Km11 qua địa bàn xã Hòa Thắng thường xuyên bị ngập nước do hai bên đường người dân cải tạo san lấp mặt bằng làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên là Công ty CP Phát triển xây dựng và thương mại số 909 thường xuyên nạo vét, khơi thông. Tuy nhiên, về lâu dài đề nghị UBND huyện Hữu Lũng, UBND xã Hòa Thắng tuyên truyền, vận động đến các hộ dân tháo dỡ vật kiên trúc, vật liệu tập kết phạm vi lề đường, rãnh dọc thoát nước và trong phạm vi đất dành cho đường bộ.

*(12) Cử tri xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn kiến nghị sửa chữa cống rãnh thoát nước gần Trường tiểu học xã Quảng Lạc để tránh ngập úng. Vì đoạn đường này liên quan đến đường tỉnh lộ 234 (Quốc lộ 1A cũ).*

Qua kiểm tra rà soát, đoạn gần trường Tiểu học xã Quảng Lạc thuộc lý trình Km7+710, ĐT.234, thuộc thôn Quảng Trung II, xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn. Tại vị trí trên chỉ có cống D30, nên thường xuyên bị ách tắc, gây ngập úng cục bộ khi trời mưa to ảnh hưởng đến an toàn giao thông và sinh hoạt của người dân tại khu vực. Hiện nay Sở Giao thông vận tải đang rà soát nguồn kinh phí, xem xét phương án xây dựng cống thoát nước qua đường để đảm bảo thoát nước vị trí này.

Trước mắt, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến đường là Công ty CP Phát triển xây dựng và thương mại số 909 thường xuyên thực hiện việc nạo vét, vệ sinh lòng cống, thượng hạ lưu cống để hạn chế việc ngập úng nước, ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân trên khu vực.

*(13) Cử tri huyện Trảng Định kiến nghị xem xét sửa chữa, khơi thông cống thoát nước qua dưới mặt đường Quốc lộ 4A đoạn ngã 3 Khắc Đeng, xã Đại Đồng, huyện Trảng Định (đường Bình Lâm - Đồi Cấn) vì hiện nay cống bị tắc không thoát nước được vào mùa mưa và cũng không dẫn nước được để phục vụ sản xuất nông nghiệp cho các hộ dân ở bên dưới đường.*

Theo kiến nghị của cử tri, vị trí cống ngang đường đoạn ngã 3 Khắc Đeng, xã Đại Đồng có lý trình Km47+830 QL.4A, hiện trạng là cống D80cm, có thượng hạ lưu cống nối với mương thủy lợi, dẫn nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp của các hộ dân bên đường. Qua kiểm tra hiện trường, hiện nay hạ lưu cống thường xuyên bị vùi lấp bởi đất đá, không đảm bảo thoát nước và không đảm bảo dẫn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Trước mắt, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý tuyến là Công ty cổ phần Quản lý và xây dựng giao thông Lạng Sơn thường xuyên nạo vét, khơi thông lòng cống và hạ lưu cống, đóng cọc tre để gia cố mái taluy, ngăn đất sạt xuống hạ lưu cống. Để giải quyết triệt để, trong thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục rà soát, đề xuất Cục Đường bộ Việt Nam xem xét bố trí nguồn kinh phí để thực hiện việc cải tạo hệ thống thoát nước khu vực, đảm bảo dẫn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

*(14) Cử tri thị trấn Thất Khê, huyện Trảng Định kiến nghị xử lý, khắc phục nhiều tấm đập nắp mương dọc hai bên đường Hoàng Văn Thụ, Quốc lộ 4A đã bị gãy hỏng, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông.*

Qua kiểm tra thực tế hiện trường, các tấm đập nắp mương dọc hai bên đường Hoàng Văn Thụ, thị trấn Thất Khê lý trình từ Km50+240-Km51+900 nằm trên QL.4A đã được đưa vào sử dụng từ lâu, nhiều tấm đập đã bị nứt vỡ, không đảm bảo an toàn. Trong quý III/2023, Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý duy tu trên tuyến kiểm tra, rà soát và thay thế các tấm đập bị hư hỏng, với khối lượng khoảng 100 tấm trên hệ thống rãnh dọc qua đoạn này. Tuy nhiên, khối lượng tấm bản cần thay thế nhiều, trong khi nguồn kinh phí trong công tác bảo dưỡng thường xuyên còn hạn chế, nên chưa thể thay thế hoàn toàn hệ thống đập trong thời điểm hiện tại. Trong thời gian tới, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục rà soát và đề xuất Cục Đường bộ Việt Nam xem xét bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

*(15) Kiến nghị xem xét mở cống thoát nước qua đường 243 và làm mương để thoát lũ cho xóm Gò.*

Qua kiểm tra thực tế hiện trường, đoạn qua xóm Gò, xã Yên Thịnh thuộc lý trình từ Km10+00-Km11+500 thuộc tuyến ĐT.243. Tại vị trí này đã có cống bản Lo=75cm thoát nước từ bên trái sang bên phải tuyến, tuy nhiên do nhà dân san lấp để làm nhà nên cống không phát huy tác dụng, gây ngập úng cục bộ tại khu vực này.

Đề giải quyết tình trạng trên, đề nghị UBND huyện Hữu Lũng, UBND xã Yên Thịnh tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở đến các hộ dân dọc theo tuyến đường hoàn trả lại hiện trạng công cũ, đồng thời xử lý các vi phạm về bảo vệ kết cấu công trình đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường bộ.

*(16) Cử tri xã Hoà Thắng kiến nghị xem xét xây dựng rãnh hộp tại km13+50 đến km13+260 trên đường tỉnh lộ 245 đoạn đi qua thôn Thị Hoà.*

Qua kiểm tra hiện trường, đoạn Km13+50-Km13+260, tuyến ĐT.245 đi qua thôn Thị Hoà đã có hiện trạng rãnh đất, cơ bản đảm bảo thoát nước. Tuy nhiên, một số đoạn thường xuyên bị vùi lấp do một số hộ dân san lấp làm lối đi lại, đơn vị quản lý tuyến là Công ty Cổ phần Phát triển Xây dựng và Thương mại số 909 đã thường xuyên nhắc nhở, tuyên truyền đến các hộ dân nhưng tình trạng vi phạm vẫn tiếp tục tái diễn.

Đề nghị UBND huyện Hữu Lũng, UBND xã Hoà Thắng tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở các hộ dân dọc theo tuyến đường hoàn trả lại hiện trạng rãnh dọc cũ, đồng thời xử lý các vi phạm các quy định về bảo vệ kết cấu công trình đường bộ, hành lang an toàn giao thông đường bộ. Trên cơ sở kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục rà soát, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, bố trí nguồn vốn cải tạo hệ thống rãnh dọc tại vị trí kiến nghị.

*(17) Cử tri xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc kiến nghị xem xét đầu tư nâng cấp tuyến đường ĐH.21 từ Ba Sơn đến Pò Mã, xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, khu vực giáp biên giới có chiều dài 13,5km, đông dân đi lại nhưng hiện nay chưa được nâng cấp.*

Tuyến đường huyện ĐH.21 (Cao Lâu – Xuất Lễ) có chiều dài khoảng 13,5km, có điểm đầu tại Km23+800/ĐH.28, điểm cuối tại Pò Mã (xã Xuất Lễ), thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện Cao Lộc. Qua rà soát, đoạn tuyến Km1+998,08 - Km7+367,04/ĐH.21 đã được cải tạo, sửa chữa thuộc dự án Đường giao thông Bản Ngõa - Xả Thườn - Bản Lầy - Pắc Lệ, xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm Chủ đầu tư, được bàn giao đưa vào sử dụng tháng 10/2022, cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân.

Ngoài ra, đoạn tuyến Km7+318.98 - Km10+903,66/ĐH.21 đã được cải tạo, sửa chữa với kết cấu mặt đường bê tông nhựa, do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cao Lộc làm Chủ đầu tư (theo Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND huyện Cao Lộc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án). Đối với các đoạn còn lại trên tuyến, trước mắt đề nghị UBND huyện Cao Lộc chỉ đạo đơn vị duy tu bảo dưỡng thường xuyên sửa chữa đảm bảo an toàn giao thông cho người dân; đồng thời rà soát, đánh giá hiện trạng, sự cần thiết đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường làm cơ sở đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn thực hiện.

### **3. Kiến nghị khác (06 kiến nghị)**

*(1) Cử tri huyện Lộc Bình kiến nghị việc xây dựng kế hoạch đầu tư công gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021- 2025 theo định hướng tập trung nguồn lực vào các xã điểm xây dựng nông thôn mới của*

*tỉnh trong giai đoạn này. Tuy nhiên Kiểm toán nhà nước sau khi kiểm toán việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Lộc Bình đã có dự thảo kết luận, qua đó không chấp nhận việc tập trung nguồn vốn của chương trình này vào các xã điểm nông thôn mới mà yêu cầu phải phân bổ đều cho các xã được thụ hưởng; yêu cầu huyện Lộc Bình hoàn nguồn đối với kinh phí đã chi vào một xã quá định mức phân bổ. Việc yêu cầu hoàn nguồn của Kiểm toán Nhà nước buộc phải thực hiện sẽ rất khó khăn cho huyện, không tập trung nguồn lực dẫn đến không đủ vốn để đầu tư cơ sở cho các xã điểm nông thôn mới; nếu tiếp tục đầu tư cho xã điểm thì không cân đối được vốn, kiến nghị tỉnh xem xét, hỗ trợ.*

Theo Kết luận tại Thông báo số 250/TB-KTNN ngày 07/7/2023 của Kiểm toán nhà nước về kết quả kiểm toán tại tỉnh Lạng Sơn thì UBND huyện Lộc Bình bố trí vốn của Tiểu dự án 1, Dự án 4 và vốn của Tiểu dự án 1, Dự án 5 cho 01 công trình trường học (*thuộc đối tượng đầu tư của Tiểu dự án 1, Dự án 5*) không phù hợp theo quy định tại Khoản 1 Mục V Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, việc tập trung nguồn lực Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đầu tư cho 01 xã về đích nông thôn mới chưa đúng với khoản 1, Điều 32; Điều 33 Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc.

UBND huyện Lộc Bình có trách nhiệm báo cáo các khó khăn, vướng mắc cụ thể với UBND tỉnh để chỉ đạo giải quyết trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công theo quy định.

*(2) Cử tri xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng kiến nghị cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư nâng cấp, mở rộng khu Lưu niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ, tại xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng.*

Thực hiện Công văn số 2462/BVHTTDL-DSVH ngày 21/6/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc báo cáo thực trạng và nhu cầu đầu tư các hạng mục công trình xây dựng khu lưu niệm, nhà lưu niệm các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tiền bối tiêu biểu đã được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, xếp hạng di tích quốc gia. Ngày 30/6/2023, UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo số 308/BC-UBND gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo thực trạng và nhu cầu đầu tư các hạng mục công trình xây dựng khu lưu niệm, nhà lưu niệm các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước và lãnh đạo tiền bối tiêu biểu đã được xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, xếp hạng di tích quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Theo đó, UBND tỉnh đã đăng ký nhu cầu đầu tư Khu di tích lưu niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ với các hạng mục:

- Tại Nhà lưu niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ: Tu bổ toàn bộ nhà lưu niệm cũ theo kiến trúc truyền thống, cải tạo không gian, cảnh quan xung quanh; thay mới toàn bộ, lắp hệ thống nước phục vụ công tác tưới cây và nhà vệ sinh.

- Tại Khu tưởng niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ: Tu bổ Nhà tưởng niệm; chỉnh lý, bổ sung hệ thống tài liệu hiện vật; bổ sung hệ thống bia, biển nội quy,

biển tên, biển chỉ dẫn, sơ đồ tổng thể giới thiệu khu di tích, hệ thống âm thanh; xây dựng phòng bảo vệ; cải tạo khuôn viên cảnh quan; mở đường lên và phục dựng mô hình Lán Khau Bay.

Tổng kinh phí đề xuất 22 tỷ đồng. Sau khi được bố trí kinh phí, UBND tỉnh sẽ thực hiện trình tự, thủ tục lập dự án tu bổ di tích theo quy định hiện hành.

*(3) Cử tri xã Kiên Mộc, xã Lâm Ca, huyện Đình Lập kiến nghị sớm mở lại cửa khẩu phụ Bản Chắt, huyện Đình Lập để nhân dân lưu thông hàng hóa, tạo điều kiện phát triển kinh tế.*

Để sớm mở lại các cửa khẩu, UBND tỉnh có Công hàm số 13/CH-VP ngày 05/4/2022 gửi Chính phủ nhân dân Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, trong đó đề nghị phía Quảng Tây chỉ đạo Văn phòng quản lý cửa khẩu Quảng Tây nghiên cứu, đánh giá tình hình an toàn phòng, chống dịch Covid-19 để hai bên cùng hợp tác chặt chẽ, sớm mở lại các cặp cửa khẩu phụ/lối mở truyền thống trên địa bàn hai Tỉnh – Khu. Đến ngày 28/4/2022, Chính phủ nhân dân Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc đã có Công hàm phúc đáp: *"Việc cửa khẩu/lối mở an toàn là tiền đề và cơ sở để khôi phục vận hành cửa khẩu/lối mở, kiến nghị chính quyền địa phương hai bên cùng làm tốt công tác phòng, chống dịch tại cửa khẩu/lối mở, trang bị hoàn thiện cho cửa khẩu, lối mở các vật chất phòng, chống dịch, sau khi phù hợp các điều kiện về phòng, chống dịch, sẽ báo cáo cơ quan chức năng cấp trên phê duyệt khôi phục vận hành cửa khẩu, lối mở liên quan"*.

UBND tỉnh cũng đưa nội dung trên vào trao đổi, thống nhất tại các cơ chế hợp tác cấp tỉnh khu và các chương trình hoạt động đối ngoại của tỉnh với phía Quảng Tây; kiến nghị Bộ Ngoại giao và các cơ quan Trung ương cung cấp thông tin và hỗ trợ trao đổi, thúc đẩy phía Trung Quốc sớm khôi phục lại hoạt động thông quan tại các cửa khẩu phụ/lối mở trên địa bàn hai Bên Tỉnh - Khu để Nhân dân hai bên giao lưu, trao đổi hàng hoá, tạo điều kiện phát triển kinh tế. Tiếp tục thúc đẩy phía Quảng Tây (Trung Quốc) cùng khôi phục hoạt động thông quan trở lại các cửa khẩu/lối thông quan/cặp chợ biên giới trên địa bàn hai tỉnh - khu, trong đó có cặp cửa khẩu phụ/cặp chợ biên giới Bản Chắt - Bản Lạn. Đồng thời đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ UBND các huyện biên giới, trong đó UBND huyện Đình Lập trực tiếp tiến hành hội đàm với Chính quyền huyện Ninh Minh, Quảng Tây, Trung Quốc để cùng xúc tiến khôi phục hoạt động thông quan tại cặp cửa khẩu phụ/cặp chợ Bản Chắt - Bản Lạn.

*(4) Kiến nghị xem xét, tạo điều kiện cho thành phố Lạng Sơn quy hoạch lại nghĩa trang khi sáp nhập huyện Cao Lộc, vì hiện nay nghĩa trang thành phố đã đầy. Đề nghị các cấp, các ngành sớm quy hoạch khu vực xử lý chất thải rắn, chất thải xây dựng.*

- Về việc xem xét, tạo điều kiện cho thành phố Lạng Sơn quy hoạch lại nghĩa trang khi sáp nhập huyện Cao Lộc, vì hiện nay nghĩa trang thành phố đã đầy: ý kiến đề nghị của cử tri là phù hợp với tình hình thực tế, việc quy hoạch nghĩa trang thành phố Lạng Sơn đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý chủ trương đề xuất vị trí quy hoạch tại xã Hoà Cư, xã Hải Yên và xã Gia Cát, huyện

Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn với quy mô diện tích khoảng 206,63 ha để bổ sung vào Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 2457-TB/VPTU ngày 24/9/2022 về các văn bản của Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

Hiện nay, UBND thành phố Lạng Sơn đang tổ chức thực hiện lập nhiệm vụ và đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000, trong đó gồm ranh giới của thành phố Lạng Sơn và toàn bộ địa giới hành chính của huyện Cao Lộc. Đối với vị trí quy hoạch nghĩa trang thành phố Lạng Sơn có quy mô diện tích khoảng 206,6 ha tại xã Hoà Cư, xã Hải Yên và xã Gia Cát, huyện Cao Lộc sẽ được cập nhật vào đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000. Sau khi hồ sơ Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh sẽ tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

- *Việc đề nghị các cấp, các ngành sớm quy hoạch khu vực xử lý chất thải rắn, chất thải xây dựng:* Nhận thức được tầm quan trọng của quy hoạch khu vực xử lý chất thải rắn, chất thải xây dựng, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan có liên quan lập Đề án xây dựng các trạm trung chuyển chất thải rắn xây dựng và cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng, trong đó sẽ xác định cụ thể các vị trí, khu vực xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn các huyện, thành phố để tổ chức đầu tư xây dựng. Sau khi Đề án xây dựng các trạm trung chuyển chất thải rắn xây dựng và cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng được thông qua, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Xây dựng tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn làm cơ sở thực hiện công tác quản lý lĩnh vực trên theo quy định.

(5) *Cử tri xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn; xã Hoàng Văn Thụ, huyện Văn Lãng; xã Lợi Bác, huyện Lộc Bình và huyện Tràng Định kiến nghị tỉnh chỉ đạo các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn sau khi khảo sát sớm lắp đặt trạm BTS để phủ sóng mạng đến 100% các thôn, bản (hiện nay huyện Tràng Định còn 41 thôn, bản chưa có sóng, hoặc sóng yếu, mạng chập chờn) để đảm bảo việc trao đổi thông tin, thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền số đạt hiệu quả.*

Từ tháng 01 đến tháng 10 năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã xem xét **50** vị trí đề xuất của doanh nghiệp, trong đó đã chấp thuận được **36** vị trí cho các doanh nghiệp viễn thông đầu tư xây dựng trạm BTS trên địa bàn tỉnh. Trong đó **02** trạm BTS tại các thôn bản trắng sóng; **05** trạm BTS tại các thôn bản sóng yếu và **29** trạm BTS tại các vị trí khác nhằm mở rộng vùng phủ sóng.

- Tại huyện Bắc Sơn xây dựng 04 trạm BTS (01 vị trí thôn sóng yếu Lân Cà - Lân Hoèn và 03 vị trí mở rộng vùng phủ sóng).

- Tại huyện Văn Lãng xây dựng được 01 trạm BTS tại thị trấn Na Sầm để mở rộng vùng phủ sóng.

- Tại huyện Lộc Bình xây dựng được 04 trạm BTS để mở rộng vùng phủ sóng.



- Tại huyện Trảng Định xây dựng 05 trạm BTS (02 vị trí tại thôn trắng sóng: Thôn Lũng Phầy-Khuổi Nà, xã Chí Minh; Thôn Nà Múc, xã Kim Đồng huyện Trảng Định; 03 vị trí mở rộng vùng phủ sóng).

Việc phát triển hạ tầng viễn thông để đảm bảo 100% các thôn trên địa bàn tỉnh được phủ sóng di động gặp rất nhiều khó khăn khi các doanh nghiệp phải hài hòa giữa phát triển kinh tế và đảm bảo nhiệm vụ chính trị, xây dựng trạm BTS nhưng do dân số thưa, địa hình đồi núi, số lượng thuê bao quá thấp, xuất đầu tư cao, thu dịch vụ thấp, rất khó khăn để bù đắp kinh phí xây dựng trạm, ảnh hưởng lớn đến kinh doanh của doanh nghiệp nên doanh nghiệp không bố trí nguồn lực để phát triển hạ tầng tại các khu vực này. Nguồn lực phát triển trạm BTS tại các thôn/bản được sử dụng từ kinh phí Quỹ Viễn thông công ích. Quỹ này do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai trên phạm vi toàn quốc. Do đó cũng ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai phủ sóng trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chuyên môn của Bộ Thông tin và Truyền thông để chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông đầu tư hạ tầng để nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo thông tin liên lạc cho chính quyền, nhu cầu thông tin, truyền thông của nhân dân và phục vụ công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Phân đầu xóa khu vực trắng sóng tại các địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng xa đến năm 2025.

*(6) Cử tri xã Đồng Thắng, huyện Đình Lập đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi phần đất canh tác của Công ty cổ phần Xanh Lạng Sơn (trước đây là Công ty cổ phần Lâm sản Thịnh Lộc Shinec) để giao cho UBND xã quản lý. (do Công ty được giao đất nhưng không quản lý, canh tác dẫn đến để người dân lấn chiếm, UBND xã cũng không liên lạc được với đại diện Công ty).*

Công ty cổ phần Lâm sản Thịnh Lộc - Shinec được UBND tỉnh Lạng Sơn giao, cho thuê đất theo Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 (sửa đổi Điều 1 Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 26/02/2009 của UBND tỉnh) về việc cho Công ty Cổ phần Lâm sản Thịnh Lộc - Shinec thuê đất đồi núi chưa sử dụng, để sử dụng vào mục đích trồng rừng nguyên liệu tại xã Thái Bình, xã Đồng Thắng, huyện Đình Lập. Theo đó đã điều chỉnh giảm diện tích đất Công ty được giao, cho thuê tại xã Thái Bình; hiện tổng diện tích đất Công ty được giao, cho thuê là 1.627,06 ha tại xã Đồng Thắng, huyện Đình Lập.

Để có cơ sở giải quyết kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra, đánh giá về năng lực, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý sử dụng đất và việc chấp hành nghĩa vụ tài chính của Công ty cổ phần Xanh Lạng Sơn, báo cáo kết quả trước ngày 20/12/2023. Trên cơ sở báo cáo của cơ quan chuyên môn, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo xử lý các nội dung liên quan theo đúng quy định của pháp luật./.